

01/2021 – 04/2023	Trưởng phòng, phòng Quản lý Hộ kinh doanh, Cá nhân và Thu các Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng
05/2023 – nay	Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng

- Chức vụ công tác tại Công ty: Trưởng Ban Kiểm soát
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có.
- Sở hữu chứng khoán tại LBM của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 04/12/2025):
  - + Đại diện sở hữu cho LHC: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Sở hữu chứng khoán Công ty của những người liên quan: Không có.
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty:
  - Hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa những người có liên quan với TCPH, các công ty con của TCPH, công ty do TCPH nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Phạm Hồng Hải và người có liên quan: Không có.
  - Thù lao và các khoản lợi ích khác nhận được từ LBM:

Thời gian	Nội dung	Giá trị (đồng)
2023	Thù lao	40.000.000
2024	Thù lao	97.000.000
2025	Thù lao	88.000.000

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: Không có.

### 3.2.2 Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thành viên Ban Kiểm soát

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG**
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 05/01/1987
- Nơi sinh: Nam Định
- CMND/CCCD: 014187000015, ngày cấp 08/09/2022 tại Cục CS QLHC về TTXH
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: C402 Chung cư Nguyễn Lương Bằng, phường 2, Đà Lạt, Lâm Đồng
- Trình độ học vấn: 12/12



- Năng lực chuyên môn: Cử nhân kinh tế, chuyên ngành kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
30/06/2012 – nay	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng
01/10/2023 – nay	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng

- Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng
- Sở hữu chứng khoán tại LBM của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 04/12/2025):
  - + Đại diện sở hữu cho LHC: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu: 5.000 cổ phiếu, chiếm 0,01% vốn điều lệ
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Sở hữu chứng khoán Công ty của những người liên quan:

Tên cá nhân/ tổ chức có liên quan	Quan hệ	Số lượng CP cá nhân/ đại diện sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
CTCP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng	Bà Nguyễn Thị Thu Hương là Kế toán trưởng CTCP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng	25.960.344	64,90%

- Những khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty:
  - Hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa những người có liên quan với TCPH, các công ty con của TCPH, công ty do TCPH nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Bà Nguyễn Thị Thu Hương và người có liên quan: Không có.
  - Thù lao và các khoản lợi ích khác nhận được từ LBM:

Thời gian	Nội dung	Giá trị (đồng)
2023	Thù lao	146.909.091
2024	Thù lao	93.500.000
2025	Thù lao	64.000.000

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: Không có.

**3.2.3 Bà Đặng Thị Hằng – Thành viên Ban Kiểm soát**

- Họ và tên: **ĐẶNG THỊ HẰNG**
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 15/12/1988
- Nơi sinh: Huyện Đức Thọ - Tỉnh Hà Tĩnh
- CCCD: 042188005143, ngày cấp 01/05/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 211/40 Đa Thiện, phường 8, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
- Trình độ học vấn: 12/12.
- Năng lực chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế Xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
12/2013 - 01/2022	Nhân viên Phòng kế hoạch - Kỹ thuật Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng.
02/2022 - nay	Phó phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng.
04/2024 - nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng

- Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Phó phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng
- Sở hữu chứng khoán tại LBM của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 04/12/2025):
  - + Đại diện sở hữu cho LHC: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Sở hữu chứng khoán Công ty của những người liên quan:

Tên cá nhân/ tổ chức có liên quan	Quan hệ	Số lượng CP cá nhân/ đại diện sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
CTCP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng	Bà Đặng Thị Hằng là Phó phòng Kế hoạch - Kỹ thuật CTCP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng	25.960.344	64,90%

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có.

Lợi ích liên quan đối với Công ty:

- Hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa những người có

liên quan với TCPH, các công ty con của TCPH, công ty do TCPH nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Bà Đặng Thị Hằng và người có liên quan: Không có.

- Thù lao và các khoản lợi ích khác nhận được từ LBM:

Thời gian	Nội dung	Giá trị (đồng)
2024	Thù lao	24.000.000
2025	Thù lao	54.000.000

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: Không có.

### 3.3 Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

#### 3.3.1 Ông Lê Cao Quang – Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **LÊ CAO QUANG**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 22/02/1981
- Nơi sinh: Quảng Ngãi
- CCCD: 056081001168, cấp ngày 20/12/2024 tại Cục CS QLHC về TTXH
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 33 Vạn Hạnh, phường 8, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
- Trình độ học vấn: 12/12
- Năng lực chuyên môn: Kỹ sư xây dựng, chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
01/2002 – 05/2008	Cán bộ kỹ thuật Xí nghiệp Xây lắp
06/2008 – 05/2009	Chuyên viên kỹ thuật Công ty CP Khoáng sản và VLXD Lâm Đồng
06/2009 – 09/2012	Phó Giám đốc Xí nghiệp Bê tông Hiệp Lực
10/2012 – 12/2013	Quyền Giám đốc Xí nghiệp Bê tông Hiệp Lực
01/2014 – 04/2016	Giám đốc Xí nghiệp Bê tông Hiệp Lực
05/2016 – 02/2022	Phó Tổng Giám đốc LBM kiêm Giám đốc Xí nghiệp Bê tông Hiệp Lực
02/2022 – 01/2025	Phó Tổng Giám đốc LBM kiêm Giám đốc Xí nghiệp Bê tông Hiệp Lực 2
01/2025 - nay	Chủ tịch Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát
01/2025 - nay	Chủ tịch Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắc Nông
01/2025 - nay	Chủ tịch Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú

01/2025 - nay	Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn
04/2025 - nay	Chủ tịch Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành
01/2025 – nay	Tổng Giám đốc CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng

- Chức vụ công tác tại Công ty: Tổng Giám đốc
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:
  - Chủ tịch, người ĐDPL Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát
  - Chủ tịch, người ĐDPL Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắc Nông
  - Chủ tịch, người ĐDPL Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú
  - Chủ tịch, người ĐDPL, Giám đốc Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn
  - Chủ tịch, người ĐDPL Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành
- Sở hữu chứng khoán tại LBM của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 04/12/2025):
  - + Đại diện sở hữu cho LHC: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu: 316.028 cổ phiếu, chiếm 0,79% vốn điều lệ
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Sở hữu chứng khoán Công ty của những người liên quan: Không có.
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty:
  - Hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa những người có liên quan với TCPH, các công ty con của TCPH, công ty do TCPH nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Lê Cao Quang và người có liên quan: Không có.
  - Thù lao và các khoản lợi ích khác nhận được từ LBM:

Thời gian	Nội dung	Giá trị (đồng)
2023	Thù lao	1.185.450.000
	Cổ tức	205.138.820
2024	Thù lao	932.600.308
	Cổ tức	373.990.300
2025	Thù lao	1.145.500.000
	Cổ tức	850.802.000

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty:

STT	Tên doanh nghiệp	Số CNĐKDN	Hoạt động chính	Hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực/ Khách hàng/ Nhà cung cấp	Mối quan hệ của các đối tượng này với doanh nghiệp
1	Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát (Công ty con)	5801036335	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	Hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực	Chức vụ: Chủ tịch, người ĐDPL
2	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắc Nông (Công ty con)	6400188526	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	Hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực	Chức vụ: Chủ tịch, người ĐDPL
3	Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú (Công ty con)	3603860434	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	Hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực	Chức vụ: Chủ tịch, người ĐDPL
4	Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn (Công ty con)	5801500860	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	Hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực	Chức vụ: Chủ tịch, người ĐDPL
5	Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành (Công ty con)	5800255574	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	Hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực	Chức vụ: Chủ tịch, người ĐDPL

**Phân tích về tính cạnh tranh với TCPH:** các doanh nghiệp nêu trên là các công ty con của TCPH nên không có sự cạnh tranh trực tiếp với LBM.

**Phương án kiểm soát xung đột lợi ích:** Theo Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP, tổ chức phát hành, người nội bộ và người có liên quan đến người nội bộ đều có trách nhiệm công khai lợi ích liên quan, đồng thời xây dựng cơ chế quản trị nội bộ nhằm bảo đảm minh bạch và bảo vệ quyền lợi cổ đông.

### 3.3.2 Ông Nguyễn Quang Duyệt – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **NGUYỄN QUANG DUYỆT**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/02/1979
- Nơi sinh: Can Lộc, Hà Tĩnh
- CCCD: 042079003677, cấp ngày 01/05/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH
- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Thửa 1228, TĐĐ số 7, Lữ Gia, phường 9, Đà Lạt, Lâm Đồng
- Trình độ học vấn: 12/12
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân khoa học, chuyên ngành hóa học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
03/2007 – 09/2011	Nhân viên Phòng Kỹ thuật - Sản xuất.
10/2011 – 08/2012	Phó Phòng Kỹ thuật - Sản xuất
09/2012 – 12/2013	Quyền trưởng Phòng Kỹ thuật - Sản xuất
01/2014 – 12/2014	Trưởng Phòng Kỹ thuật - Sản xuất
01/2015 – 10/2016	Giám đốc Xí nghiệp Hiệp Tiến
11/2016 – 02/2018	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Xí nghiệp Hiệp Tiến
03/2018 – 07/2018	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Xí nghiệp Hiệp An
08/2018 – 10/2019	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Xí nghiệp Hiệp An
11/2019 – 01/2021	Phó Tổng Giám đốc kiêm trưởng Phòng KT-SX, Giám đốc Xí nghiệp Hiệp An
02/2022 – 08/2024	Phó Tổng Giám đốc kiêm trưởng Phòng KT-SX
01/2025 – nay	Giám đốc Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú
08/2024 – nay	Phó Tổng Giám đốc CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng kiêm Giám đốc XN bê tông Hiệp Lực 1

- Chức vụ công tác tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc  
Giám đốc Xí nghiệp bê tông bê tông Hiệp Lực 1.
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc, người ĐDPL Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú.
- Sở hữu chứng khoán tại LBM của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 04/12/2025):
  - + Đại diện sở hữu cho LHC: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu: 36 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Sở hữu chứng khoán Công ty của những người liên quan: Không có.
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty:

- Hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa những người có liên quan với TCPH, các công ty con của TCPH, công ty do TCPH nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Nguyễn Quang Duyệt và người có liên quan: Không có.
- Thù lao và các khoản lợi ích khác nhận được từ LBM:

Thời gian	Nội dung	Giá trị (đồng)
2023	Thù lao	1.185.450.000
	Cổ tức	49.590
2024	Thù lao	932.600.308
	Cổ tức	59.850
2025	Thù lao	944.250.000
	Cổ tức	99.000

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty:

STT	Tên doanh nghiệp	Số CNĐKDN	Hoạt động chính	Hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực/ Khách hàng/ Nhà cung cấp	Mối quan hệ của các đối tượng này với doanh nghiệp
1	Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú (Công ty con)	3603860434	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	Hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực	Chức vụ: Giám đốc, người ĐDPL
2	Xí nghiệp bê tông Hiệp Lực 1	-	Kinh doanh bê tông thương phẩm, đá xây dựng các loại, dịch vụ vận chuyển và bơm bê tông thương phẩm	Hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực	Chức vụ: Giám đốc

### 3.3.3 Ông Trần Văn Hiến – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **TRẦN VĂN HIẾN**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 15/06/1982
- Nơi sinh: Quảng Bình

- CCCD: 044082004481, ngày cấp 01/05/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 278 khu ở Thái Lâm, Nguyễn Trung Trực, phường 4, TP. Đà Lạt
- Trình độ học vấn: 12/12.
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
06/2005 – 11/2007	Nhân viên Phòng Kế hoạch Công ty
12/2007 – 02/2009	Trưởng xưởng Xí nghiệp Hiệp An
03/2009 – 07/2011	Nhân viên Xí nghiệp Hiệp An
08/2011 – 11/2014	Phó Giám đốc Xí nghiệp Hiệp An
12/2014 – 04/2015	Nhân viên Kinh doanh Công ty
05/2015 – 07/2018	Phó Phòng Kinh doanh Công ty
08/2018 – 10/2019	Phó Tổng Giám đốc Công ty
10/2019 – 02/2023	Phó Tổng Giám đốc Công ty, kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắc Nông
02/2024 – nay	Giám đốc Công ty TNHH MTV LBM Đắc Nông
03/2023 – nay	Phó Tổng Giám đốc CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng

- Chức vụ công tác tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc, người ĐDPL Công ty TNHH MTV LBM Đắc Nông
- Sở hữu chứng khoán tại LBM của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 04/12/2025):
  - + Đại diện sở hữu cho LHC: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu: 12 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Sở hữu chứng khoán Công ty của những người liên quan: Không có.
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty:
  - Hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa những người có liên quan với TCPH, các công ty con của TCPH, công ty do TCPH nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Trần Văn Hiến và người có liên quan: Không có.
  - Thù lao và các khoản lợi ích khác nhận được từ LBM:

Thời gian	Nội dung	Giá trị (đồng)
2023	Thù lao	1.185.450.000
	Cổ tức	16.530
2024	Thù lao	932.600.308
	Cổ tức	19.950
2025	Thù lao	680.067.000
	Cổ tức	33.000

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty:

STT	Tên doanh nghiệp	Số CNDKDN	Hoạt động chính	Hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực/ Khách hàng/ Nhà cung cấp	Mối quan hệ của các đối tượng này với doanh nghiệp
1	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông (Công ty con)	6400188526	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	Hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực	Chức vụ: Giám đốc, người ĐDPL

**Phân tích về tính cạnh tranh với TCPH:** các doanh nghiệp nêu trên là công ty con của TCPH sở hữu 100% vốn điều lệ nên không có sự cạnh tranh trực tiếp với LBM.

**Phương án kiểm soát xung đột lợi ích:** Theo Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP, tổ chức phát hành, người nội bộ và người có liên quan đến người nội bộ đều có trách nhiệm công khai lợi ích liên quan, đồng thời xây dựng cơ chế quản trị nội bộ nhằm bảo đảm minh bạch và bảo vệ quyền lợi cổ đông.

### 3.3.4 Ông Lê Thanh Hòa – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **LÊ THANH HÒA**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 14/09/1979
- Nơi sinh: Xã Đức Nhuận – Huyện Mộ Đức – tỉnh Quảng Ngãi



- CCCD: 051079001295, cấp ngày 02/04/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Thửa 243, TBD 16 Vạn Hạnh, phường 8, TP. Đà Lạt, Lâm Đồng
- Trình độ học vấn: 12/12.
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
04/2013 – 06/2013	Nhân viên Phòng Kinh doanh
07/2013 – 12/2015	Phó Phòng Kinh doanh
01/2016 – 12/2017	Phó Phòng Tổ chức nhân sự Công ty
05/2016 – 07/2019	Trưởng Bộ phận Kiểm soát nội bộ
08/2019 – 07/2020	Trưởng Phòng Kinh doanh
08/2020 – 08/2021	Trưởng Phòng Kinh doanh kiêm Trưởng bộ phận Kiểm soát nội bộ
09/2021 – 05/2022	Trưởng Phòng Kinh doanh
06/2022 – 08/2024	Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng Phòng Kinh doanh
08/2024 – nay	Phó Tổng Giám đốc CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng

- Chức vụ công tác tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có.
- Sở hữu chứng khoán tại LBM của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 04/12/2025):
  - + Đại diện sở hữu cho LHC: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Sở hữu chứng khoán Công ty của những người liên quan: Không có.
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty:
  - Hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa những người có liên quan với TCPH, các công ty con của TCPH, công ty do TCPH nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Lê Thanh Hòa và người có liên quan: Không có
  - Thù lao và các khoản lợi ích khác nhận được từ LBM:

Thời gian	Nội dung	Giá trị (đồng)
2023	Thù lao	939.050.000
	Cổ tức	-
2024	Thù lao	932.600.308
	Cổ tức	75.192.500
2025	Thù lao	870.500.000
	Cổ tức	775.000

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: Không có.

### 3.3.5 Ông Lê Nam Đồng – Kế toán trưởng

- Họ và tên: **LÊ NAM ĐỒNG**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 08/08/1980
- Nơi sinh: Quảng Bình
- CCCD: 044080003354, ngày cấp 01/05/2021 tại Cục CS QLHC về TTXH
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 52/4 Vạn Hạnh, phường 8, Đà Lạt, Lâm Đồng
- Trình độ học vấn: 12/12.
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
04/2004 – 11/2007	Nhân viên kế toán Xí nghiệp Hiệp Tiến
12/2007 – 05/2012	Nhân viên kế toán Công ty
06/2012 – 02/2014	Phó phòng Tài chính – Kế toán
03/2014 – 04/2016	Quyền Kế toán trưởng Công ty, Quyền Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán
08/05/2016 – 06/08/2021	Kế toán trưởng Công ty kiêm Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán
08/2021 – 08/2024	Phó Tổng Giám đốc Công ty, kiêm Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán
08/2016 - 02/2025	Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắc Nông
03/2017 - nay	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành
03/2022 - nay	Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú



03/2023 - nay	Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn
08/2024 – nay	Kế toán trưởng kiêm Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng

- Chức vụ công tác tại Công ty: Kế toán trưởng kiêm Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán  
Thành viên Ban Kiểm soát Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú  
Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn
- Sở hữu chứng khoán tại LBM của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 04/12/2025):
  - + Đại diện sở hữu cho LHC: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
  - + Cá nhân sở hữu: 3.300 cổ phiếu, chiếm 0,008% vốn điều lệ
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Sở hữu chứng khoán Công ty của những người liên quan: Không có.
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không có.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty:
  - Hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa những người có liên quan với TCPH, các công ty con của TCPH, công ty do TCPH nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với Ông Lê Nam Đồng và người có liên quan: Không có.
  - Thù lao và các khoản lợi ích khác nhận được từ LBM:

Thời gian	Nội dung	Giá trị (đồng)
2023	Thù lao	1.129.983.333
	Cổ tức	5.890.000
2024	Thù lao	933.600.308
	Cổ tức	-
2025	Thù lao	706.784.400
	Cổ tức	8.250.000

- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành, Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông, Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú, Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn.

1633  
 TY  
 AN  
 SAN VA  
 Y DU  
 ONG  
 DOT

STT	Tên doanh nghiệp	Số CNĐKDN	Hoạt động chính	Hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực/ Khách hàng/ Nhà cung cấp	Mối quan hệ của các đối tượng này với doanh nghiệp
1	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đăk Nông (Công ty con)	6400188526	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	Hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực	Chức vụ: Kế toán trưởng
2	Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú (Công ty con)	3603860434	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	Hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực	Chức vụ: Kế toán trưởng
3	Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn (Công ty con)	5801500860	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	Hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực	Chức vụ: Kế toán trưởng
4	Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành (Công ty con)	5800255574	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	Hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực	Chức vụ: Thành viên Ban Kiểm soát

**Phân tích về tính cạnh tranh với TCPH:** các doanh nghiệp nêu trên là các công ty con của TCPH nên không có sự cạnh tranh trực tiếp với LBM.

**Phương án kiểm soát xung đột lợi ích:** Theo Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP, tổ chức phát hành, người nội bộ và người có liên quan đến người nội bộ đều có trách nhiệm công khai lợi ích liên quan, đồng thời xây dựng cơ chế quản trị nội bộ nhằm bảo đảm minh bạch và bảo vệ quyền lợi cổ đông.

## VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

### 1. Loại cổ phiếu

Loại cổ phiếu được Tổ chức phát hành chào bán là Cổ phiếu phổ thông.

### 2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

### 3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán

Tổng số lượng cổ phiếu chào bán là 10.000.000 cổ phiếu, trong đó: Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua (tỷ lệ 4:1): tối đa 10.000.000 cổ phiếu.

### 4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá

Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá là 100.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm tỷ đồng).

### 5. Giá dự kiến chào bán

Giá chào bán cổ phiếu dự kiến là: 25.000 (Hai mươi lăm nghìn) đồng/cổ phiếu.

## 6. Phương pháp tính giá

Giá phát hành được xác định trên cơ sở so sánh với giá trị sổ sách của Công ty theo Báo cáo tài chính Hợp nhất đã được soát xét cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2025, và giá trị thị trường cổ phiếu LBM giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM trong 30 phiên giao dịch (từ 17/07/2025 đến 27/08/2025), cụ thể như sau:

- a. **Giá trị sổ sách cổ phiếu LBM theo Báo cáo tài chính Hợp nhất đã được soát xét cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2025**

$$\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách cổ phiếu} &= \frac{(\text{Vốn chủ sở hữu} - \text{Lợi ích cổ đông không kiểm soát} - \text{Tài sản vô hình})}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}} \\ &= \frac{(681.050.220.512 - 4.436.924.231 - 0)}{40.000.000} \\ &= 16.915 \text{ đồng/cổ phiếu} \end{aligned}$$

- b. **Giá trị thị trường cổ phiếu LBM theo giá đóng cửa bình quân 30 phiên giao dịch gần nhất tính từ ngày từ 17/07/2025 đến 27/08/2025 là: 36.178 đồng/cổ phiếu**

**Giá bình quân cổ phiếu LBM theo Phương pháp giá trị sổ sách và Phương pháp giá thị trường:**

Phương pháp	Giá cổ phiếu (đồng/ cổ phiếu)	Tỷ trọng
Phương pháp giá trị sổ sách	16.915	50%
Phương pháp giá thị trường	36.178	50%
<b>Giá bình quân</b>	<b>26.547</b>	

Căn cứ vào giá trị sổ sách cổ phiếu của Công ty, giá thị trường bình quân 30 phiên giao dịch gần nhất và nhu cầu vốn của Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng trong đợt chào bán cũng như để tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông thực hiện quyền, đảm bảo đợt chào bán thành công, ĐHCĐ phê duyệt mức giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là **25.000** đồng/cổ phiếu.

## 7. Phương thức phân phối

- **Phương thức phân phối:** Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
- **Phân phối thông qua bảo lãnh phát hành:** Không có.
- **Tỷ lệ phân phối:** 4:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cứ 01 cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền mua cổ phiếu và cứ 04 quyền mua cổ phiếu sẽ được mua 01 cổ phiếu mới theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).
- **Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
- **Điều kiện và hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu chào bán là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.

- Phương án làm tròn đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền:
- Để đảm bảo không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán, số lượng cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông hiện hữu được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đối tượng phân phối, tiêu chí, phương thức phân phối cho các nhà đầu tư khác với điều kiện giá bán phải lớn hơn hoặc bằng 25.000 đồng/cổ phiếu.

*Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu chào bán thêm, cổ đông A đang sở hữu 103 cổ phiếu. Với tỷ lệ thực hiện quyền 4:1, cổ đông A được quyền mua  $(103 \times 1/4) = 25,75$  cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị thì số cổ phiếu mà cổ đông A được quyền mua là 25 cổ phiếu.*

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có), cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua:

Việc xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) và cổ phiếu của cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và tuân thủ quy định về đầu tư góp vốn vào công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020.

Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hoặc không nộp tiền mua sẽ được ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối (xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu) cho đối tượng khác (có thể bao gồm hoặc không bao gồm phân phối cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng<sup>(\*)</sup>), đảm bảo tuân thủ các tiêu chí, phương thức phân phối và giá chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (với điều kiện giá chào bán không thấp hơn 25.000 đồng/cổ phiếu), thực hiện các thủ tục cần thiết để phân phối cổ phiếu theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để đợt chào bán đảm bảo thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.

(\*) Thông tin của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng như sau:

- Giấy chứng nhận ĐKDN số: 5800000424.
- Địa chỉ: Số 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu LBM tại ngày 04/12/2025: 64,90%.

✓ Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng ("LHC") được phép mua thêm cổ phiếu được phân phối lại do cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ trong trường hợp danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu được phân phối lại được Hội đồng quản trị lựa chọn có Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng. Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc: (i) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng và người có liên quan được phép mua cổ phiếu phân phối lại do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ (nếu có) trong trường hợp dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán; (ii) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng và người có liên quan được phép mua cổ phiếu từ 10% vốn điều lệ trở lên của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất.

✓ Trường hợp lựa chọn nhà đầu tư khác thuộc quy định tại khoản 3 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Hội đồng quản trị thực hiện trình Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định của pháp luật hiện hành.

Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống khi phân phối lại sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng. Số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký, không nộp tiền mua khi phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

Trong trường hợp, hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (*bao gồm cả thời gian được gia hạn - nếu có*), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán. HĐQT cân nhắc lựa chọn và điều chỉnh phương án sử dụng vốn để đảm bảo không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh của Công ty.

## 8. Đăng ký mua cổ phần

✦ Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu: Không có.

✦ Thời hạn đăng ký mua cổ phiếu

Thời hạn đăng ký mua cổ phiếu sẽ phụ thuộc vào thời gian phân phối cổ phiếu. Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng sẽ thông báo thời gian đăng ký cụ thể trong Bản thông báo phát hành và đảm bảo thời hạn đăng ký mua chứng khoán cho nhà đầu tư tối thiểu là 20 (hai mươi) ngày theo đúng quy định.

✦ Phương thức xử lý trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu:

Không áp dụng.

✦ Phương thức đăng ký:

- Đối với cổ đông đã lưu ký: Cổ đông làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký. Sau thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện hết hiệu lực.
- Đối với cổ đông chưa lưu ký: Cổ đông làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua tại Trụ sở Công ty và nộp tiền vào tài khoản phong tỏa của Công ty.

✦ Phương thức thanh toán tiền mua cổ phiếu:

Cổ đông nộp tiền mua cổ phiếu vào tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu theo quy định.

✦ Chuyển giao cổ phiếu:

Sau khi Công ty hoàn thành đợt chào bán và hoàn thành thay đổi đăng ký chứng khoán, toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm sẽ được Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam phân bổ vào tài khoản chứng khoán của các cổ đông đã lưu ký chứng khoán; các cổ đông chưa lưu ký chứng khoán sẽ nhận được Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần phát hành thêm tại trụ sở của Công ty, hoặc bổ sung thông tin về số cổ phiếu mới vào Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần đã cấp.

## 9. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu

Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu dự kiến sẽ được phân phối trong Quý I/2026 đến Quý II/2026, sau khi Công ty được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng

theo quy định. Thời gian phân phối cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dự kiến trong vòng 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng do UBCKNN cấp có hiệu lực. Trường hợp do các nguyên nhân khách quan không thể hoàn thành việc phân phối chứng khoán trong thời hạn này, Công ty sẽ báo cáo UBCKNN gia hạn việc phân phối chứng khoán nhưng tối đa không quá 30 (ba mươi) ngày.

Lịch trình chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dự kiến được thực hiện theo trình tự như sau:

STT	Trình tự thủ tục	Thời gian dự kiến
1	Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng có hiệu lực.	D
2	Thông báo chốt danh sách cổ đông gửi tới VSDC và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh để triển khai.	D đến D + 2
3	Công bố thông tin về việc chào bán trên các phương tiện thông tin đại chúng.	D đến D + 3
4	Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu từ đợt chào bán ra công chúng.	D + 13
5	Thông báo danh sách phân bổ quyền mua cổ phiếu đến các cổ đông.	D + 15 đến D + 18
7	Cổ đông đăng ký, chuyển nhượng quyền mua; nộp tiền mua cổ phiếu.	D + 19 đến D + 40
10	Tổng hợp việc thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu.	D + 47
11	HDQT phân phối tiếp số cổ phần do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua cổ phần, thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ cho nhà đầu tư.	D + 48 đến D + 53
13	Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu	D + 54
14	Thời gian chuyển giao cổ phiếu hoặc trả giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho người mua; thực hiện và hoàn tất thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung.	D + 83

(Ghi chú: D là ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng có hiệu lực, được tính theo ngày làm việc và lịch trình phân phối cổ phiếu sẽ được thông báo chính thức sau khi Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu từ UBCKNN).

Thời gian phân phối cổ phiếu cụ thể sẽ được nêu chi tiết tại Bản thông báo chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của Công ty sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán.

**10. Phương thức thực hiện quyền (trường hợp chào bán cổ phiếu ưu đãi)**

Không có.

**11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu**

Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và được tự do chuyển nhượng.



Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.

Số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết được chào bán cho các Nhà đầu tư khác phát sinh lẻ do làm tròn sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.

Số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết được chào bán cho các Nhà đầu tư khác phát sinh do cổ đông không thực hiện quyền mua, không nộp tiền mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

#### **12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu**

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được chuyển vào tài khoản phong tỏa của Công ty như sau:

- Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng
- Số tài khoản: 8604955888
- Tên Ngân hàng nơi mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lâm Đồng

#### **13. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của Tổ chức phát hành**

Không có.

#### **14. Hủy bỏ đợt chào bán**

Do Công ty chào bán cho cổ đông hiện hữu và không thực hiện huy động vốn sử dụng cho mục đích thực hiện dự án nên không áp dụng.

#### **15. Biện pháp bảo đảm tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài**

Căn cứ Công văn số 1229/UBCK-PTTT ngày 14/03/2022 về hồ sơ thông báo tỷ lệ SHNN tối đa của CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty hiện nay là 50% vốn điều lệ.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 04/12/2025 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cấp, cơ cấu cổ đông của Công ty có cổ đông nước ngoài là 57 cổ đông, chiếm 10,62% vốn điều lệ của Công ty.

Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu trong đợt chào bán tăng vốn điều lệ này của LBM dựa trên Danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp tại thời điểm chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền.

Nhằm đảm bảo việc chào bán cổ phiếu trong đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại LBM, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng Quản trị sẽ phối hợp cùng VSDC thực hiện phân phối cổ phiếu chào bán thêm cho các nhà đầu tư theo đúng tỷ lệ nắm giữ của các nhà đầu tư tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, đảm bảo cổ đông (bao gồm cổ đông trong nước và nước ngoài) chuyển nhượng quyền mua cho nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại LBM là 50% vốn điều lệ.

Hội đồng Quản trị cam kết phân phối số cổ phiếu không được thực hiện quyền mua (do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua và số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) cho các nhà đầu tư nước ngoài đảm bảo không vượt quá tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại LBM là 50% vốn điều lệ.

## 16. Các loại thuế có liên quan

Các cổ đông sẽ phải chịu thuế thu nhập khi có thu nhập từ việc chuyển nhượng cổ phiếu, nhận cổ tức... theo các quy định hiện hành của luật thuế Thu nhập cá nhân, luật thuế Thu nhập Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành.

### 16.1 Đối với Nhà đầu tư cá nhân

Theo quy định tại Điều 3 Luật thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12, ban hành ngày 21/11/2007 và Điều 3 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ban hành ngày 27/06/2013 của Chính phủ về các khoản thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân bao gồm: thu nhập từ đầu tư vốn (lợi tức cổ tức) và thu nhập từ chuyển nhượng vốn (thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán).

Mức thuế suất đối với từng loại như sau:

- ❖ Thuế suất đối với thu nhập từ đầu tư vốn (lợi tức cổ tức): 5%.
- ❖ Thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn (thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán) được xác định như sau:
  - Trường hợp cá nhân chuyển nhượng chứng khoán đăng ký nộp thuế theo biểu thuế toàn phần với thuế suất là 20% tính trên lãi chuyển nhượng.
  - Trường hợp người chuyển nhượng chứng khoán không đăng ký nộp thuế theo biểu thuế toàn phần với thuế suất 20% thì áp dụng thuế suất 0,1% tính trên giá trị chuyển nhượng chứng khoán từng lần và không phân biệt việc chuyển nhượng được thực hiện tại Việt Nam hay tại nước ngoài.
  - Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán đã đăng ký nộp thuế theo thuế suất 20% vẫn phải nộp thêm thuế suất 0,1% tính trên giá trị chuyển nhượng chứng khoán từng lần.
- ❖ Kỳ tính thuế:
  - Đối với cá nhân không cư trú: Thuế được tính theo từng lần phát sinh thu nhập, áp dụng đối với tất cả thu nhập chịu thuế.
  - Đối với cá nhân cư trú: Kỳ tính thuế được quy định như sau:  
Kỳ tính thuế theo từng lần phát sinh thu nhập áp dụng đối với: Thu nhập từ đầu tư vốn; Thu nhập từ chuyển nhượng vốn; Kỳ tính thuế theo từng lần chuyển nhượng hoặc theo năm đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán.

### 16.2 Đối với Nhà đầu tư tổ chức

Theo quy định tại Điều 3 Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15, ban hành ngày 14/06/2025, các khoản thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán. Nhà đầu tư là tổ chức đăng ký kinh doanh tại Việt Nam phải chịu một khoản thuế đóng trên phần chênh lệch giá khi bán cổ phiếu như sau:

Thuế thu nhập từ chênh lệch giá khi bán cổ phiếu = Thu nhập chịu thuế × Thuế suất

Trong đó:

- Thu nhập chịu thuế = Tổng giá trị chứng khoán bán ra trong kỳ – Tổng giá trị mua chứng khoán được bán ra trong kỳ – Chi phí mua bán chứng khoán.
- Thuế suất = Thuế suất thuế TNDN của tổ chức đầu tư.

Nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài không có đăng ký kinh doanh tại Việt Nam, chỉ mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại Việt Nam thì phải chịu một khoản thuế như sau:

- Thuế khoán từ việc bán cổ phiếu = Tổng giá trị cổ phiếu bán ra của từng giao dịch chuyển nhượng  $\times 0,1\%$ .

#### 17. Thông tin về các cam kết

- Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng cam kết rằng “**Công ty không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích**”.
- Sau khi hoàn thành phân phối cổ phiếu chào bán đồng thời thực hiện báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu, Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng cam kết sẽ nộp hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và triển khai các thủ tục cần thiết nhằm đảm bảo hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung trong thời hạn 30 ngày kể từ thời điểm kết thúc đợt chào bán.
- Ngoài ra Công ty không có cam kết nào khác liên quan đến đợt chào bán.

#### 18. Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt

Không có.

### VIII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Toàn bộ số tiền dự kiến huy động được từ đợt chào bán sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động bổ sung vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể là Thanh toán khoản nợ vay cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV); Mua máy móc thiết bị và Mua nguyên vật liệu đầu vào.

### IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Kế hoạch chi tiết sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng theo thứ tự ưu tiên như sau:

Thứ tự ưu tiên	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Thời gian thực hiện dự kiến
1	Thanh toán khoản nợ vay cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	150.000.000.000	Tiến độ sử dụng vốn dự kiến từ Quý I/2026 đến Quý II/2026
2	Mua máy móc thiết bị	80.000.000.000	
3	Mua nguyên vật liệu đầu vào	20.000.000.000	
<b>Tổng cộng</b>		<b>250.000.000.000</b>	

#### 1. Thanh toán khoản nợ vay cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)

Thông tin về khoản nợ vay với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) chi tiết như sau:

- Hợp đồng: Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2025/590344/HĐTĐ.

- Bên cấp tín dụng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Lâm Đồng
- Khách hàng: Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng
- Môi quan hệ với Tổ chức phát hành và người có liên quan của Tổ chức phát hành: Không có
- Giá trị hạn mức cho vay: 180.000.000.000 đồng.
- Thời hạn cho vay: từ ngày 24/09/2025 đến hết ngày 23/09/2026.
- Mục đích sử dụng vốn vay: Bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh.
- Phương thức giải ngân vốn vay: Giải ngân nhiều lần.
- Lãi suất cho vay:
  - + Lãi suất cho vay trong hạn: Lãi suất được xác định theo từng hợp đồng tín dụng giải ngân cụ thể.
  - + Lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn: Trường hợp khoản nợ vay bị chuyển nợ quá hạn theo quy định của Hợp đồng tín dụng, CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng phải trả lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Trường hợp lãi suất trong hạn được điều chỉnh thì lãi suất nợ quá hạn sẽ tính theo mức lãi suất trong hạn đã được điều chỉnh.
- Dư nợ tín dụng tính đến thời điểm ngày 26/9/2025: Số dư nợ vay phát sinh từ Hợp đồng tín dụng nêu trên tính đến ngày 26/9/2025 theo xác nhận của ngân hàng là 150.000.000.000 đồng.
- Dư nợ tín dụng tính đến thời điểm ngày 16/12/2025: Số dư nợ vay phát sinh từ Hợp đồng tín dụng nêu trên tính đến ngày 16/12/2025 theo xác nhận của ngân hàng là 167.586.757.938 đồng.
- Lịch trình vay: từ ngày 24/09/2025 đến hết ngày 23/09/2026, Công ty vay vốn lưu động theo từng khoản vay cụ thể, tùy thuộc vào nhu cầu tại mỗi thời điểm. Mỗi khoản vay sẽ được xác nhận theo từng Hợp đồng tín dụng cụ thể được phát hành.
- Tiến độ trả nợ: sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả đợt chào bán của Công ty và Công ty sẽ giải tỏa số tiền thu được từ đợt chào bán để trả nợ vay Ngân hàng, dự kiến từ quý I/2026 đến quý II/2026.

**Liên quan đến khoản nợ nay với BIDV, Công ty làm rõ như sau:**

- Tại ngày 30/6/2025, căn cứ Báo cáo tài chính riêng bán niên năm 2025 đã được soát xét, Công ty đã phát sinh khoản vay ngắn hạn và dài hạn tại BIDV với số dư 76 tỷ đồng, đã được thuyết minh tại mục 4.17. *Vay và Nợ thuê tài chính*.
- Trong suốt quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh đến nay, để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã phát sinh thêm các khoản vay tại ngân hàng, dẫn đến dư nợ tại BIDV tăng dần. Theo Báo cáo tài chính riêng quý 3/2025, tại ngày 30/9/2025, Công ty đang có tổng dư nợ vay ngắn hạn, dài hạn và nợ thuê tài chính gần 246 tỷ đồng tại các ngân hàng và các tổ chức khác. Trong đó, riêng đối với BIDV, tính đến ngày 26/9/2025, dư nợ vay ngắn hạn đã phát sinh lên tới 150 tỷ đồng.

- Khoản vay 150 tỷ đồng tại BIDV phục vụ mục đích bổ sung vốn lưu động và phát hành bảo lãnh, đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được duy trì ổn định và hiệu quả, đặc biệt trong bối cảnh nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng gia tăng.
- Đến thời điểm 16/12/2025, tổng dư nợ vay tại BIDV là 197,5 tỷ đồng, trong đó, dư nợ vay ngắn hạn là 167,5 tỷ đồng, phục vụ mục đích bổ sung vốn lưu động và phát hành bảo lãnh, dư nợ vay trung hạn là 30 tỷ đồng với mục đích đầu tư máy móc thiết bị và phương tiện vận tải phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ngoài ra, tại ngày 30/9/2025, theo Báo cáo tài chính quý 3/2025, Công ty có số dư tiền gửi tại BIDV là 70 tỷ đồng (kỳ hạn 01 tháng). Đây là khoản tiền tạm thời được gửi tại ngân hàng để chuẩn bị cho việc chi trả cổ tức theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2025, với tổng giá trị cổ tức dự kiến là 100 tỷ đồng. Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 14a/2025/NQ-HĐQT/LBM ngày 11/11/2025, HĐQT đã họp và thông qua việc chi trả cổ tức cho cổ đông vào ngày 19/12/2025. Nghị quyết này đã được Công ty công bố thông tin tại Website và SGDCK TP. HCM ngày 11/11/2025.

### **Liên quan đến việc làm rõ nhu cầu cần thiết chào bán cổ phiếu ra công chúng để trả nợ vay Ngân hàng:**

Tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 28/9/2025, ĐHĐCĐ đã thông qua việc điều chỉnh tăng kế hoạch kinh doanh cho năm 2025, đồng thời thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu nhằm đáp ứng nhu cầu vốn của Công ty. Sự điều chỉnh này là cần thiết để đáp ứng nhu cầu vốn lớn hơn, phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025 và giai đoạn 6 tháng đầu năm 2026. Theo đó, kế hoạch Doanh thu của Công ty điều chỉnh tại ĐHĐCĐ bất thường 2025 như sau:

- Kế hoạch Doanh thu Công ty mẹ trong năm 2025 là 952 tỷ đồng, tăng 102 tỷ đồng, tương đương tăng 12% so với kế hoạch trước đó đã ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua là 850 tỷ đồng. Theo đó, Kế hoạch mới về Doanh thu của Công ty mẹ tăng 178,3 tỷ đồng, tương đương tăng 22,34% so với thực hiện năm 2024.
- Kế hoạch Doanh thu Hợp nhất được điều chỉnh là 1.135 tỷ đồng, tăng 185 tỷ đồng, tương đương tăng 19% so với kế hoạch trước đó đã ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua là 950 tỷ đồng. Theo đó, Kế hoạch mới về Doanh thu của Hợp nhất tăng 261,96 tỷ đồng, tương đương tăng 30,01% so với thực hiện năm 2024.

Thực tế, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ngày càng mở rộng. Để đảm bảo hoạt động mở rộng này, Công ty đã huy động vốn vay ngắn hạn từ các ngân hàng. Căn cứ BCTC riêng quý 3/2025, dư nợ của Công ty tại ngày 30/9/2025 tại các Ngân hàng là 162,67 tỷ đồng, tăng 103,75 tỷ đồng, tương đương tăng 176,01% so với 58,92 tỷ đồng tại ngày 01/01/2025. Tuy nhiên, để đảm bảo cân đối tài chính, giảm chi phí lãi vay và duy trì các chỉ tiêu tài chính ổn định, việc huy động vốn từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là cần thiết. Điều này sẽ giúp Công ty trong kế hoạch mở rộng sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 2026 - 2027.

### **2. Mua máy móc thiết bị**

Công ty hoạt động trong lĩnh vực khai thác khoáng sản và sản xuất vật liệu xây dựng. Do đó, các máy móc thiết bị phục vụ sản xuất chủ yếu là những thiết bị phổ biến trong ngành, ví dụ như: Xe bơm bê tông, xe nâng hàng, xe bồn trộn, xe tải, trạm trộn bê tông, v.v... Trong cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường 2025, Chủ tọa đã thay mặt HĐQT cung cấp thông tin chi tiết cho ĐHĐCĐ về tình hình sản xuất kinh

doanh của Công ty cũng như các phương án sản xuất trong giai đoạn 2026-2027. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã mua sắm các máy móc thiết bị tương tự trong các năm trước đây để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, do đó cổ đông của LBM đã có đầy đủ thông tin và đã nhận thức rõ về các máy móc thiết bị mà Công ty sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh đặc thù của Công ty.

Để đảm bảo việc chủ động trong triển khai lựa chọn mua sắm từng máy móc thiết bị với các đơn vị đã gửi báo giá phù hợp với số tiền huy động từ việc chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, đảm bảo tiêu chí: giá cả hợp lý, chất lượng máy móc thiết bị, tiến độ cung ứng và các điều kiện thương mại phù hợp. ĐHCĐ đã ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết các loại máy móc thiết bị phù hợp với nhu cầu sản xuất và kế hoạch mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Theo đó, HĐQT Công ty đã ban hành Nghị quyết HĐQT số 16/2025/NQ-HĐQT/LBM ngày 19/12/2025, trong đó chi tiết mua sắm máy móc thiết bị từ số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Từ năm 2024 và 6 tháng đầu năm 2025, Công ty đã ghi nhận sự tăng trưởng ổn định về doanh thu, đánh dấu một giai đoạn chuyển biến tích cực trong hoạt động kinh doanh. Trên cơ sở tình hình kinh doanh thực tế và diễn biến thị trường, HĐQT đã trình ĐHCĐ bất thường 2025 về việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh tăng trưởng so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 đã thông qua.

Hiện nay, Các mỏ đá hiện tại của Công ty, như Mỏ Tây Đại Lào (mỏ đá lớn nhất tỉnh Lâm Đồng) và Mỏ N'Thol Hạ ở Lâm Đồng (cũ) và mỏ đá đang hợp tác tại Ninh Thuận (cũ) đang cung cấp sản lượng đá chất lượng cao. Trong khi địa điểm hoạt động sản xuất kinh doanh tại các khu vực Lâm Đồng (cũ) và Đăk Nông (cũ). Do đó, để đảm bảo hiệu quả trong nhu cầu vận chuyển, luân chuyển nguyên vật liệu nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất, Công ty phải đầu tư máy móc thiết bị để đáp ứng hoạt động thường xuyên, giúp đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu của các công trình lớn, đảm bảo tiến độ và chất lượng công việc.

Ngoài ra, vào tháng 03/2025, Công ty đã trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ đá làm vật liệu xây dựng gồm 2 mỏ đá và 1 mỏ cát mới, Đồng thời Công ty đang tiếp tục nghiên cứu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh tại khu vực Tỉnh Đồng Nai. Để đáp ứng nhu cầu khai thác, Công ty cần bổ sung máy móc thiết bị để phục vụ sản xuất. Thêm vào đó, với hệ thống máy móc hiện tại đã sử dụng từ 7 đến 10 năm, việc đầu tư thay thế và bổ sung thiết bị mới là cần thiết để nâng cao hiệu quả khai thác và giảm chi phí vận hành.

Nhằm duy trì đà tăng trưởng ổn định và nâng cao năng lực cạnh tranh trong ngành, HĐQT nhận thấy cần thiết phải bổ sung nguồn vốn. Việc huy động vốn này không chỉ giúp giảm chi phí tài chính mà còn hỗ trợ mở rộng quy mô sản xuất, đặc biệt là tại khu vực lân cận tỉnh Lâm Đồng, như khu vực Tân Phú – Đồng Nai, khu vực tỉnh Đăk Nông, Khu vực Ninh Thuận. Đầu tư vào máy móc thiết bị mới sẽ giúp Công ty nâng cao năng lực sản xuất, tăng cường khả năng cạnh tranh, đồng thời đảm bảo phục vụ hiệu quả cho các mỏ đá mới đã trúng thầu.

Như vậy, để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, HĐQT thông qua việc sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng để đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh trong giai đoạn đầu năm 2026, chi tiết như sau:

STT	Máy móc Thiết bị	Số lượng	Đơn giá dự kiến tối đa (*) (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Xe bơm bê tông tự hành	2	2.550.000.000	5.100.000.000
2	Xe bơm bê tông	2	6.200.000.000	12.400.000.000
3	Xe Nâng hàng	3	572.400.000	1.717.200.000
4	Xe bồn trộn 10 m <sup>3</sup>	12	1.460.000.000	17.520.000.000
5	Xe đầu kéo	5	1.280.000.000	6.400.000.000
6	Xe Xúc Lật bánh lốp	4	1.270.000.000	5.080.000.000
7	Xe máy đào bánh xích	1	2.300.000.000	2.300.000.000
8	Xe quản lý	3	899.000.000	2.697.000.000
9	Trạm trộn bê tông	1	6.650.000.000	6.650.000.000
10	Trạm Bê tông nhựa nóng	1	23.000.000.000	23.000.000.000
11	Xe tải <2.5t	3	523.000.000	1.569.000.000
12	Máy phát điện	2	820.260.000	1.640.520.000
13	Hệ xử lý bùn + tách đá cát	2	1.945.000.000	3.890.000.000
14	Trạm biến áp 400KVA	2	220.320.000	440.640.000
15	Trạm cân xe tải 100T	2	318.600.000	637.200.000
<b>Tổng cộng</b>				<b>91.041.560.000</b>

(\*) Hội đồng quản trị căn cứ trên các báo giá của các đơn vị cung cấp để lập kế hoạch dự kiến sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán, đảm bảo phù hợp nhu cầu và khả năng tài chính của Công ty.

Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc các nội dung cụ thể như sau:

- Căn cứ vào số tiền thu được tối đa từ đợt chào bán cổ phiếu (80.000.000.000 đồng) để lên kế hoạch mua sắm các máy móc thiết bị, ưu tiên mua các máy móc thiết bị cần thiết trước, đảm bảo phù hợp nhu cầu sản xuất, tiến độ thực hiện cũng như cân đối với nguồn vốn còn lại của Công ty.
- Đến thời điểm triển khai thực tế, xem xét, lựa chọn đơn vị cung cấp đã gửi báo giá (hoặc nhà cung cấp khác nếu điều kiện thực tế thay đổi) đảm bảo tiêu chí: giá cả hợp lý, chất lượng máy móc thiết bị, tiến độ cung ứng và các điều kiện thương mại phù hợp;

- Đại diện Công ty thương thảo, ký kết Hợp đồng mua bán máy móc thiết bị, thực hiện các thủ tục thanh toán, giám sát lắp đặt, nghiệm thu và đưa vào sử dụng;
- Trong trường hợp nguồn vốn để thực hiện mua máy móc thiết bị không đủ, Tổng Giám đốc trình HĐQT phương án bù đắp phần vốn thiếu hụt bao gồm và không giới hạn việc thực hiện các thủ tục vay vốn tín dụng ngân hàng và/hoặc sử dụng nguồn vốn thu được từ hoạt động kinh doanh;
- Trường hợp giá mua máy móc thiết bị thực tế thấp hơn số tiền thu được từ đợt chào bán (80.000.000.000 đồng), Tổng Giám đốc báo cáo kết quả mua sắm máy móc thiết bị cho HĐQT, để HĐQT báo cáo và đề xuất phương án sử dụng vốn phù hợp với Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
- Chịu trách nhiệm báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện cho Hội đồng quản trị.

HĐQT dự kiến sẽ sử dụng 80.000.000.000 đồng thu được từ đợt chào bán cổ phiếu để đầu tư mua sắm máy móc thiết bị đã được thông qua phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty là phù hợp, đảm bảo Công ty có năng lực sản xuất ổn định, đáp ứng yêu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, chuẩn bị triển khai các mỏ đá mới, phù hợp với phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua.

*Công ty chịu trách nhiệm về nội dung trình bày nêu trên và đảm bảo sẽ sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán theo mục đích đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua.*

### 3. Mua nguyên vật liệu đầu vào

Công ty hoạt động trong lĩnh vực khai thác khoáng sản và sản xuất vật liệu xây dựng. Do đó, Công ty sử dụng các nguyên vật liệu phổ biến trong ngành xây dựng như: xi măng, xi hạt lò cao nghiền mịn, xăng dầu, dầu mỡ nhờn, chất phụ gia bê tông, v.v.. Những nguyên vật liệu này thông dụng trên thị trường và dễ dàng mua sắm từ các nhà cung cấp uy tín. Hiện nay, Công ty đã ký hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị cung cấp để đáp ứng nhu cầu sản xuất. Tại ĐHĐCĐ, Chủ tọa đã thay mặt HĐQT thông tin rõ cho ĐHĐCĐ về các nguyên vật liệu sử dụng trong ngành khai thác khoáng sản và vật liệu xây dựng, cổ đông đã hiểu rõ về đặc thù hoạt động sản xuất của Công ty liên quan tới nguyên vật liệu đầu vào.

Do đó, ĐHĐCĐ đã ủy quyền cho HĐQT chủ động trong việc lựa chọn mua nguyên vật liệu cần thiết. Công ty cam kết sử dụng vốn huy động được để mua các nguyên vật liệu phù hợp nhu cầu, dễ dàng kiểm soát và có sẵn trong hợp đồng với các nhà cung cấp uy tín.

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tới và thực tế giá nguyên vật liệu xây dựng trên thị trường có nhiều biến động, HĐQT nhận thấy việc bảo đảm nguồn cung nguyên vật liệu đầu vào ổn định, chất lượng là yếu tố then chốt để duy trì hoạt động liên tục của Công ty. Trong những năm trước, nhu cầu nguyên vật liệu cơ bản đáp ứng từ dòng tiền kinh doanh, do đó Công ty chưa phải huy động vốn từ cổ đông cho mục đích này. Tuy nhiên, bước sang năm 2025, giai đoạn năm 2026-2027, với định hướng mở rộng quy mô sản xuất, khai thác tại các 03 mỏ đá và cát mới đã trúng thầu và phát triển thêm thị trường tại Đồng Nai, Đắk Nông, Ninh Thuận, ..., nhu cầu nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, đồng thời việc luân chuyển nguyên vật liệu giữa các khu vực là tất yếu, do đó đã làm phát sinh yêu cầu cấp thiết về việc bổ sung vốn.



Trên cơ sở đó, HĐQT đã đề xuất phương án huy động vốn từ đợt chào bán cổ phiếu để phục vụ việc mua nguyên vật liệu đầu vào, đảm bảo Công ty có thể chủ động trong hoạt động sản xuất, hạn chế rủi ro thiếu hụt nguồn cung, đồng thời tối ưu chi phí thông qua việc ký kết các hợp đồng cung ứng với đối tác uy tín chi tiết như sau:

STT	Nguyên vật liệu	Đơn vị cung cấp	Số Hợp đồng	9 tháng năm 2025			Kế hoạch năm 2026		Giá trị giao dịch dự kiến sẽ chi trả từ nguồn vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho CDHH (đồng)
				Sản lượng	Đơn giá bình quân đã bao gồm thuế VAT (đồng)	Giá trị giao dịch trong 9 tháng năm 2025 (đồng)	Sản lượng dự kiến	Giá trị giao dịch dự kiến trong năm 2026 (đồng) (*)	
1	Xi măng	CTCP Phát triển thương mại Toàn Khoa	Hợp đồng mua bán Xi măng số HĐMB/2025-0101/TK-LBM-LĐ	61.272,94 (tấn)	1.177.948,87 /tấn	72.176.390.226	84.894 (tấn)	100.000.791.370	10.000.000.000
2	Xi hạt lò cao nghiền mịn	CTCP Hoàng Sơn Fly Ash and Cement	Hợp đồng nguyên tắc cung cấp Xi hạt lò cao nghiền mịn số 02/2025/HĐNT-XI/HS-LĐ	17.031,69 (tấn)	852.400,00 /tấn	14.517.812.556	29.329 (tấn)	25.000.039.600	3.000.000.000
3	Khí dầu mỏ hóa lỏng (LP Gas); Các loại xăng dầu và dầu mỡ nhờn	Công ty TNHH Xăng dầu Lâm Đồng (Petrolimex Lâm Đồng)	Hợp đồng mua bán số 02/GAS-HĐMB/2025	129.882 (kg)	24.906,58 /kg	3.234.916.640	321.200 (kg)	7.999.993.496	5.000.000.000
			Hợp đồng mua bán số 10/HĐMB/2025	2.180.000 (lít)	17.827,46 /lít	38.863.872.600	5.160.578 (lít)	91.999.997.872	
4	Chất phụ pha bê tông	CTCP Silkroad Vina	Hợp đồng kinh tế số 2504-01/HĐKT/SRVN-LBMLD	851.000 (lít)	13.639,02 /lít	11.606.808.000	1.319.743 (lít)	18.000.001.172	2.000.000.000
<b>Tổng cộng:</b>						<b>140.399.800.022</b>		<b>243.000.823.510</b>	<b>20.000.000.000</b>

(\*) Giá trị giao dịch dự kiến năm 2026 được tính dựa trên cơ sở đơn giá bình quân của 9 tháng năm 2025 x Sản lượng dự kiến mua nguyên vật liệu theo kế hoạch năm 2026.

Các nhà cung cấp nguyên vật liệu đầu vào của Công ty là những đơn vị lâu năm và thường xuyên cung cấp cho Công ty. Hiện nay, Công ty đã làm việc và đàm phán với các nhà cung cấp này về các điều kiện thương mại thuận lợi, đảm bảo chất lượng, tiến độ giao hàng và ổn định giá cả trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động. Trong trường hợp các hợp đồng với các nhà cung cấp này hết hiệu lực, Công ty sẽ ký kết Phụ lục hợp đồng để gia hạn, đảm bảo rằng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu sẽ được sử dụng đúng mục đích đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua

Chi phí các năm đối với các nhà cung cấp nêu trên qua các năm 2023, 2024, 9 tháng đầu năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Đơn vị cung cấp	Nguyên vật liệu	Năm 2023	Năm 2024	9 tháng đầu năm 2025
1	CTCP Phát triển thương mại Toàn Khoa	Xi măng	50.039.469.305	33.526.659.328	72.176.390.226
2	CTCP Hoàng Sơn Fly Ash and Cement	Xi hạt lò cao nghiền mịn	16.330.201.390	16.063.137.038	14.517.812.556
3	Công ty TNHH Xăng dầu Lâm Đồng (Petrolimex Lâm Đồng)	Khí dầu mỏ hóa lỏng (LP Gas), các loại xăng dầu và dầu mỡ nhờn, trong đó:	64.524.724.000	45.235.548.900	42.098.789.240
		- Các loại xăng dầu và dầu mỡ nhờn	64.524.724.000	44.664.686.000	38.863.872.600
		- Khí dầu mỏ hóa lỏng (LP Gas)	-	570.862.900	3.234.916.640
4	CTCP Silkroad Vina	Chất phụ pha bê tông	9.375.000.000	6.975.000.000	11.606.808.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>140.269.394.695</b>	<b>101.800.345.266</b>	<b>140.399.800.022</b>

Tính đến 9 tháng đầu năm 2025, Tổng chi phí trả cho 04 nhà cung cấp nguyên vật liệu mà HĐQT dự kiến thanh toán từ nguồn tiền huy động của đợt chào bán cổ phiếu đã đạt hơn 140 tỷ đồng, vượt 37,92% so với năm 2024.

Do vậy, việc sử dụng vốn huy động từ đợt chào bán cổ phiếu để chi cho hoạt động mua nguyên vật liệu đầu vào với giá trị là 20.000.000.000 đồng là phù hợp với kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đồng thời góp phần duy trì sự ổn định dòng tiền, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn.

Công ty cam kết chịu trách nhiệm về việc triển khai và sử dụng nguồn vốn đúng mục đích đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt.

## X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

### 1. Tổ chức kiểm toán

#### CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM VIỆT NAM

Địa chỉ: 147-147 Bis Hai Bà Trưng, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84.28) 3827 5026 Fax: (84.28) 3827 5027

### 2. Tổ chức tư vấn

#### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT- CHI NHÁNH TP. HCM

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 19006446 Fax: (028) 6291 0607

#### Ý kiến của tổ chức tư vấn về đợt phát hành

Với tư cách là tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh đã tiến hành thu thập thông tin, phân tích một cách cẩn trọng và chi tiết để đưa ra những đánh giá về đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng như sau:

Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để Thanh toán khoản nợ vay cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Mua máy móc thiết bị và Mua nguyên vật liệu đầu vào của Công ty là phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty.

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ Đăng ký chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng, Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 110 - 2025/FPTS/FCF-HCM/LBM ngày 09/04/2025 giữa Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng với Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng cung cấp. Bản cáo bạch này không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán. Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh khuyến nghị các nhà đầu tư tham khảo, tìm hiểu thông tin LBM công bố trước khi quyết định mua cổ phần.

### 3. Ý kiến của các chuyên gia về đợt chào bán

Không có.

## XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Công ty không có thông tin quan trọng khác có thể ảnh hưởng đến quyết định của nhà đầu tư.

### XIII. PHỤ LỤC

#### 1. Phụ lục I

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5800391633 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp lần đầu ngày 28/05/2003 và do Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng cấp thay đổi lần thứ 18 ngày 26/09/2025.

#### 2. Phụ lục II

##### 2.1 Tài liệu liên quan đến Quyết định của Đại hội đồng cổ đông

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ/LBM ngày 28/09/2025;
- Tờ trình số 02 ngày 26/09/2025 trình Đại hội đồng cổ đông bất thường;
- Tờ trình số 03 ngày 26/09/2025 trình Đại hội đồng cổ đông bất thường.

##### 2.2 Tài liệu liên quan đến Nghị Quyết của Hội đồng Quản trị

- Nghị quyết HĐQT số 15/2025/NQ-HĐQT/LBM ngày 19/12/2025 về việc triển khai Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài; cam kết triển khai đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán;
- Nghị quyết HĐQT số 16/2025/NQ-HĐQT/LBM ngày 19/12/2025 về việc chi tiết phương án sử dụng vốn của đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;
- Nghị quyết HĐQT số 17/2025/NQ-HĐQT/LBM ngày 19/12/2025 về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

#### 3. Phụ lục III

Điều lệ của CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng.

#### 4. Phụ lục IV: Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023; Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán năm 2023;
- Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024; Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán năm 2024;
- Báo cáo tài chính hợp nhất đã được soát xét cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2025; Báo cáo tài chính riêng đã được soát xét cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2025;
- Báo cáo tài chính hợp nhất quý 4/2025 kết thúc ngày 31/12/2025; Báo cáo tài chính riêng quý 4/2025 kết thúc ngày 31/12/2025;
- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 kết thúc ngày 31/12/2025 tự lập; Báo cáo tài chính riêng năm 2025 kết thúc ngày 31/12/2025 tự lập.

#### 5. Phụ lục V: Tài liệu liên quan đến phương án sử dụng vốn

- Hợp đồng tín dụng số 01/2025/590344/HĐTD ngày 24/09/2025.
- Hợp đồng nguyên tắc mua nguyên vật liệu với các nhà cung cấp:
  - + Hợp đồng mua bán xi măng số HĐMB/2025-0101/TK-LBM-LĐ;
  - + Hợp đồng nguyên tắc cung cấp xi hạt lò cao nghiên mịn số 02/2025/HĐNT/XÍ/HS-LĐ;
  - + Hợp đồng mua bán khí dầu mỏ hóa lỏng (LP Gas) số 02/GAS-HĐMB/2025;
  - + Hợp đồng mua bán các loại xăng dầu và dầu mỡ nhờn số 10/HĐMB/2025;
  - + Hợp đồng kinh tế mua bán chất phụ gia bê tông số 2504-01/HĐKT/SRVN-LBMLD.



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

**Mã số doanh nghiệp: 5800391633**

*Đăng ký lần đầu: ngày 28 tháng 05 năm 2003*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: 18, ngày 26 tháng 09 năm 2025*

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOIN STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LBM

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

*Số 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam*

Điện thoại: 02633 832511 - 828127 - 825549

Số Fax: 02633 830142

Thư điện tử: *ctyvIxdlld@hcm.vnn.vn*

Website:

**3. Vốn điều lệ: 400.000.000.000 đồng.**

*Bằng chữ: Bốn trăm tỷ đồng*

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 40.000.000

**4. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

\* Họ, chữ đệm và tên: LÊ ĐÌNH HIỀN

Giới tính: *Nam*

Ngày, tháng, năm sinh: *07/04/1964*

*Quốc tịch: Việt Nam*

Số định danh cá nhân: *034064023979*

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Địa chỉ liên lạc: *Số 70, Pasteur, Phường Xuân Hương - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam*

\* Họ, chữ đệm và tên: LÊ CAO QUANG

Giới tính: *Nam*

Ngày, tháng, năm sinh: *22/02/1981*

*Quốc tịch: Việt Nam*

Số định danh cá nhân: *056081001168*

Chức danh: Tổng giám đốc

Địa chỉ liên lạc: *Số nhà 33 Vạn Hạnh, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam*

\* Họ, chữ đệm và tên: NGUYỄN QUANG DUYỆT

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 02/02/1979

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 042079003677

Chức danh: Phó Tổng giám đốc

Địa chỉ liên lạc: Thửa 1228, TBD 7, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 10997. Quyển số: 10 - SCT/BS

Ngày: 02 tháng 10 năm 2025

NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC



KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Trần Loan Anh

CÔNG CHỨNG VIÊN  
Nguyễn Thị Lê Dung

**SAO Y BẢN CHÍNH**

Ngày 01 tháng 10 năm 2025



L B M

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**  
**LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY - LBM**

Địa chỉ/Add: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Điện thoại/Tel: 0263.3832511 Fax: 0263.3554065

Số/No.: 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ/LBM

Lâm Đồng, ngày 28 tháng 9 năm 2025

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Lamdong, September 28, 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025**

**CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

*Nguyễn Quang Đạt*  
**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, QH thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng;
- Tài liệu họp Đại hội Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025;
- Biên bản họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 của Công ty số: 02/2025/BBH-ĐHĐCĐ/LBM ngày 28 tháng 9 năm 2025.

**RESOLUTION**

**OF THE EXTRAORDINARY GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2025**  
**LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY**

Pursuant to:

- The Law on Enterprise No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020, as amended;
- The current Charter of Lamdong Minerals and Building Materials Joint Stock Company;
- The documents of the Extraordinary General Meeting of Shareholders 2025;
- The Minutes of the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders of the Company No.02/2025/BBH-ĐHĐCĐ/LBM dated September 28, 2025.

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 (“ĐHĐCĐ”) của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng (“LBM” hoặc “Công ty”) họp ngày 28 tháng 9 năm 2025 tại hội trường Văn phòng Công ty - 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng,

The Extraordinary General Meeting of Shareholders 2025 (the “EGM” or “Meeting”) of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company (“LBM” or the “Company”) convened on September 28, 2025, at the Company’s office hall - 87 Phu Dong Thien Vuong, Lam Vien - Da Lat ward, Lam Dong province,

**QUYẾT NGHỊ:**  
**IT IS HEREBY RESOLVED THAT:**

**Điều 1: Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025**

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHĐCĐ thường niên 2025 đã thông qua (Tỷ đồng)	Kế hoạch điều chỉnh (Tỷ đồng)	Tăng/giảm
1	Doanh thu riêng Công ty Mẹ	850	952	+12%
2	Lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ	87	168	+93%
3	Doanh thu hợp nhất	950	1.135	+19%
4	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	90	172	+91%

**Article 1: To approve the adjustments to the 2025 business plan targets**

No	Target indicators	The 2025 AGM's approved Plan (VND billion)	Adjusted Plan (VND billion)	Increase/Decrease
1	Parent Company's revenue	850	952	+12%
2	Parent Company's profit before tax	87	168	+93%
3	Consolidated revenue	950	1.135	+19%
4	Consolidated profit before tax	90	172	+91%

Tỷ lệ biểu quyết thông qua/Approval voting rate: 100%.

**Điều 2: Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch cổ tức năm 2025 như sau:**

Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHĐCĐ thường niên 2025 đã thông qua	Kế hoạch điều chỉnh
Cổ tức/vốn điều lệ hiện hành	12,5%	25%

**Article 2: To approve the adjustment of the 2025 dividend plan**

Target indicators	The 2025 AGM's approved Plan	Adjusted Plan
Dividend/current charter capital	12,5%	25%

Tỷ lệ biểu quyết thông qua/Approval voting rate: 100%.

**Điều 3:** Thông qua việc hủy bỏ phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/LBM ngày 19/04/2025.

*Article 3: To approve the cancellation of the share offering to existing shareholders, which was approved by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders in Resolution No.01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/LBM dated April 19, 2025.*

Tỷ lệ biểu quyết thông qua/Approval voting rate: 100%.

**Điều 4:** Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để phù hợp với tình hình diễn biến thị trường và nhu cầu vốn của Công ty, với nội dung chi tiết như sau:

- Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng.
- Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
- Mã chứng khoán:** LBM.
- Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Vốn điều lệ hiện nay:** 400.000.000.000 đồng.
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 40.000.000 cổ phiếu, trong đó:
  - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 40.000.000 cổ phiếu.
  - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:** 10.000.000 cổ phiếu (*Bằng chữ: Mười triệu cổ phiếu*).
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán theo mệnh giá:** 100.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm tỷ đồng*).
- Hình thức chào bán:** Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- Đối tượng chào bán:** Tất cả cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng có tên trong danh sách Người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách) do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp để thực hiện quyền mua.

**11. Nguyên tắc và căn cứ xác định giá chào bán:**

Giá phát hành được xác định trên cơ sở so sánh với giá trị sổ sách của Công ty theo Báo cáo tài chính Hợp nhất đã được soát xét cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2025, và giá trị thị trường cổ phiếu LBM giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM trong 30 phiên giao dịch (từ 17/07/2025 đến 27/08/2025), cụ thể như sau:

a. **Giá trị sổ sách cổ phiếu LBM theo Báo cáo tài chính Hợp nhất đã được soát xét cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2025**

$$\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách cổ phiếu} &= \frac{(\text{Vốn chủ sở hữu} - \text{Lợi ích cổ đông không kiểm soát} - \text{Tài sản vô hình})}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}} \\ &= \frac{(681.050.220.512 - 4.436.924.231 - 0)}{40.000.000} \\ &= 16.915 \text{ đồng/ cổ phiếu} \end{aligned}$$

b. Giá trị thị trường cổ phiếu LBM theo giá đóng cửa bình quân 30 phiên giao dịch gần nhất tính từ ngày từ 17/07/2025 đến 27/08/2025 là: 36.178 đồng/cổ phiếu.  
 Giá bình quân cổ phiếu LBM theo Phương pháp giá trị sổ sách và Phương pháp giá thị trường:

Phương pháp	Giá cổ phiếu (đồng/ cổ phiếu)	Tỷ trọng
Phương pháp giá trị sổ sách	16.915	50%
Phương pháp giá thị trường	36.178	50%
<b>Giá bình quân</b>	<b>26.547</b>	

Căn cứ vào giá trị sổ sách cổ phiếu của Công ty, giá thị trường bình quân 30 phiên giao dịch gần nhất và nhu cầu vốn của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng trong đợt chào bán cũng như để tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông thực hiện quyền, đảm bảo đợt chào bán thành công, ĐHĐCĐ phê duyệt mức giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 25.000 đồng/cổ phiếu.

12. Giá chào bán: 25.000 đồng/cổ phiếu.

13. Tổng giá trị dự kiến thu được từ đợt chào bán: 250.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm năm mươi tỷ đồng)

14. Tỷ lệ thực hiện quyền: 4:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cứ 01 cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền mua cổ phiếu và cứ 04 quyền mua cổ phiếu sẽ được mua 01 cổ phiếu mới theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).

15. Phương án làm tròn đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền:

Để đảm bảo không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán, số lượng cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông hiện hữu được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đối tượng phân phối, tiêu chí, phương thức phân phối cho các nhà đầu tư khác với điều kiện giá bán phải lớn hơn hoặc bằng 25.000 đồng/cổ phiếu.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu chào bán thêm, cổ đông A đang sở hữu 103 cổ phiếu. Với tỷ lệ thực hiện quyền 4:1, cổ đông A được quyền mua  $(103 \times 1/4) = 25,75$  cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị thì cổ phiếu mà cổ đông A được quyền mua là 25 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ 0,75 cổ phiếu sẽ được HĐQT quyết định phân phối lại cho các nhà đầu tư khác với điều kiện giá bán phải lớn hơn hoặc bằng 25.000 đồng/cổ phiếu.

16. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có), cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua:

Việc xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) và cổ phiếu của cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và tuân thủ quy định về đầu tư góp vốn vào công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020.

- Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) và số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký, không nộp tiền mua, được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đối tượng phân phối, tiêu chí, phương thức phân phối, giá chào bán (với điều kiện phải lớn hơn hoặc bằng 25.000 đồng/cổ phiếu).

- Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống khi phân phối lại sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng. Số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký, không nộp tiền mua khi phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

- Đối với trường hợp phân phối lại cổ phiếu thuộc một trong các trường hợp được quy định tại khoản 3 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, HĐQT sẽ thực hiện xin ý kiến ĐHĐCĐ để thông qua việc phân phối lại.

- Trong trường hợp, hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn - nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán. HĐQT cân nhắc lựa chọn và điều chỉnh phương án sử dụng vốn để đảm bảo không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh của Công ty.

#### **17. Quy định về cổ phiếu chào bán và chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:**

- Cổ phiếu chào bán là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.

- Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.

#### **18. Phương thức phân phối**

- Đối với cổ đông đã lưu ký cổ phiếu LBM: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua cổ phiếu tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

- Đối với cổ đông chưa lưu ký cổ phiếu LBM: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu, đăng ký mua cổ phiếu tại Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng, số 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, Lâm Đồng.

**19. Phương thức thanh toán:** Nộp tiền mua cổ phiếu vào tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu theo quy định.

**20. Thời gian dự kiến chào bán:** Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng, dự kiến thực hiện từ quý IV/2025 - Quý II/2026.

**21. Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:** ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT triển khai phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty theo quy định.

#### **22. Mục đích và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:**

Toàn bộ số tiền dự kiến huy động được từ đợt chào bán sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động bổ sung vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể theo thứ tự ưu tiên như sau:

Thứ tự ưu tiên	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến (đồng)
1	Thanh toán khoản nợ vay cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	150.000.000.000
2	Mua máy móc thiết bị	80.000.000.000
3	Mua nguyên vật liệu đầu vào	20.000.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>250.000.000.000</b>

Để làm rõ, thì thứ tự ưu tiên sử dụng tiền sẽ được thực hiện theo các bước dưới đây. Cụ thể, số tiền sau khi sử dụng hết cho mục đích ưu tiên 1 sẽ được dùng để thanh toán cho ưu tiên 2, và sau khi sử dụng hết cho thứ tự ưu tiên 2, số tiền còn lại sẽ được dùng cho ưu tiên 3.

- Ưu tiên 1: Thanh toán khoản nợ vay cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV).
- Ưu tiên 2: Mua máy móc thiết bị.
- Ưu tiên 3: Mua nguyên vật liệu đầu vào.

Tiến độ sử dụng vốn dự kiến từ Quý I/2026 - Quý II/2026, sau khi hoàn thành đợt chào bán, thời gian cụ thể do HĐQT quyết định phù hợp với tiến độ thực hiện.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định và được quyền điều chỉnh phân bổ nguồn tiền thu được từ đợt chào bán và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện chào bán cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông đáp ứng các quy định của pháp luật.

Đối với nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi chưa giải ngân theo kế hoạch sử dụng vốn chi tiết, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được quyền quyết định mở (các) hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn để hưởng lãi nhưng vẫn đảm bảo phù hợp với phương án sử dụng vốn và tiến độ giải ngân thực tế.

Trường hợp thay đổi mục đích sử dụng vốn, HĐQT phải thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất về việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán này.

**23. Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến:** Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, HĐQT quyết định phương án bù đắp phần vốn thiếu hụt bao gồm và không giới hạn việc thực hiện các thủ tục vay vốn tín dụng ngân hàng và/hoặc huy động nguồn vốn hợp pháp khác, sử dụng nguồn vốn thu được từ hoạt động kinh doanh; điều chỉnh phương án sử dụng vốn theo đúng quy định của pháp luật.

**24. Cam kết việc triển khai đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung trên hệ thống giao dịch chứng khoán:** ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).

**25. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ:** Thông qua việc thay đổi Vốn Điều lệ (mục vốn điều lệ) tại Điều lệ công ty và thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan có thẩm quyền sau khi có Công văn của UBCKNN về việc nhận được tài liệu Báo cáo kết quả đợt chào bán.

**26. Ủy quyền Hội đồng quản trị:**

Để việc triển khai thực hiện công tác chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu được nhanh chóng và thuận lợi, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan tới việc chào bán như sau:

- Triển khai phương án chào bán cổ phiếu, quyết định thời điểm thực hiện phương án chào bán, thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để đăng ký chào bán cổ phiếu;

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép chào bán chứng khoán gửi cho UBCKNN và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án chào bán và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác.

- Lập phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) theo quy định của Pháp luật. Lựa chọn nhà đầu tư, thực hiện đàm phán, quyết định các điều kiện và điều khoản, xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được phân phối mua số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết trong đợt chào bán chứng khoán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu với giá bán phải lớn hơn hoặc bằng 25.000 đồng/cổ phiếu hoặc hủy bỏ và kết thúc đợt chào bán. Việc lựa chọn nhà đầu tư đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định pháp luật hiện hành.

- Trong các trường hợp việc phân phối số cổ phiếu chưa bán hết không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định, HĐQT sẽ thực hiện xin ý kiến ĐHĐCĐ để thông qua việc phân phối cổ phiếu.

- Quyết định Phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và đáp ứng các quy định của pháp luật có liên quan.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để đăng ký chào bán cổ phiếu.

- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ Công ty sau khi có thông báo bằng văn bản của UBCKNN về việc nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán.

- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán.

- Thực hiện các thủ tục, công việc để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đảm bảo thời hạn theo quy định đối với số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán.



- Điều chỉnh, thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán với giá thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán nếu thấy cần thiết. Việc thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán phải được báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.

- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

*Article 4: To approve the new plan for the public offering of additional shares to existing shareholders to align with the current market situation and the Company's capital needs, with details contents as follows:*

1. Share name: Lam Dong Minerals and Building Materials Joint stock Company.
2. Share type: Common share.
3. Stock code: LBM.
4. Par value: 10,000 VND/share.
5. Current charter capital: 400,000,000,000 VND.
6. Total issued shares: 40,000,000 shares, of which:
  - Number of outstanding shares: 40,000,000 shares.
  - Number of treasury shares: 0 shares.
7. Number of shares to be offered: 10,000,000 shares (In words: Ten million shares)
8. Total par value of shares to be issued: 100,000,000,000 VND (In words: One hundred billion VND).
9. Offering method: Public offering of additional shares to existing shareholders.
10. Target offerees: All existing shareholders of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company whose names are recorded in list of shareholder on the record date (the cut-off date) provided by Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) in order to exercise subscription rights.

*11. Principles and basis for determining the offering price:*

The offering price is determined based on a comparison of the Company's book value according to the reviewed consolidated financial statements for the six-month period ended June 30, 2025, and the market price of LBM shares traded on the Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE) over the 30 consecutive trading sessions (from July 17, 2025 to August 27, 2025), specifically as follows:

a. Book value of LBM shares according to the reviewed consolidated financial statements for the six-month period ended June 30, 2025:

$$\begin{aligned} \text{Book value per shares} &= \frac{(\text{Owners' Equity} - \text{Non-controlling interest} - \text{Intangible assets})}{\text{Number of outstanding shares}} \\ &= \frac{(681,050,220,512 - 4,436,924,231 - 0)}{40,000,000} \\ &= 16,915 \text{ VND/share.} \end{aligned}$$

b. Market value of LBM shares: The average closing price of LBM shares during the last 30 trading sessions from July 17, 2025 to August 27, 2025 was: 36,178 VND/share.

Average price of LBM shares based on the book value Method and market price Method:

Method	Share price (VND/ share)	Ratio
Book value method	16.915	50%
Market price method	36.178	50%
Average price	26.547	

Based on the Company's book value, the 30-day average market price, the Company's capital needs for the issuance, and in order to facilitate the exercise of rights by shareholders and ensure the success of the offering, the EGM approves the offering price to existing shareholders at 25,000 VND/share.

12. Offering price: 25,000 VND/share.

13. Total expected proceeds from the offering: 250,000,000,000 VND (In words: Two hundred and fifty billion Vietnamese Dong)

14. Exercise ratio: 4:1 (At the record date for exercising rights, each shareholder holding 04 share will receive 01 subscription right, and for every 04 subscription rights, the shareholders may purchase 01 new share, rounded down to the nearest whole number).

15. Handling of fractional shares: To ensure the number of offered shares does not exceed the planned quantity, the number of additional shares an existing shareholder can purchase will be rounded down to the nearest whole number. The EGM authorizes the BOD to decide on the distribution of any fractional shares to other investors, with the condition that the selling price must be greater than or equal to 25,000 VND/share.

Example: At the record date, shareholder A holds 103 shares. With a 4:1 ratio, shareholder A is entitled to purchase  $(103 \times 1/4) = 25.75$  shares. Following the rounding-down principle, shareholder A may purchase 25 shares, and the fractional 0.75 share will be subject to re-allocation by the BOD to other investors at a price not lower than VND 25,000/share.

16. Handling of unsubscribed shares: The handling of fractional shares and shares that are not subscribed or paid for by existing shareholders must comply with Article 42 of Decree 155/2020/ND-CP and the regulations on capital contribution to parent/subsidiary companies under Clause 2, Article 195 of the Law on Enterprises 2020.

- Fractional shares (if any) and unsubscribed or unpaid shares will be authorized to the BOD for deciding the allocation, criteria, distribution method, and offering price (not lower than VND 25,000/share).

- Fractional shares re-distributed will not be subject to transfer restrictions. Shares unsubscribed or unpaid by existing shareholders, when re-distributed, will be subject to a one-year transfer restriction period from the closing date of the offering.

- Odd shares arising from rounding down upon re-allocation shall not be subject to transfer restrictions. Shares unsubscribed or unpaid for by existing shareholders, when re-allocated, shall be subject to transfer restrictions for a period of 01 year from the closing date of the offering.

- In the case of re-allocation of shares falling under any of the circumstances prescribed in Clause 3, Article 42 of Decree No. 155/2020/ND-CP, the BOD shall seek approval from the GMS prior to such re-allocation.

- Shares unsubscribed by existing shareholders that are redistributed will be subject to a transfer restriction of 01 year from the closing date of the offering. If, at the end of the distribution period (including any extensions), there are still unsold shares, these shares will be canceled, and the BOD will issue a decision to conclude the offering. The BOD

will adjust the plan for the use of proceeds to ensure no impact on the Company's capital and business operations.

**17. Regulations on offered shares and transfer of subscription rights:**

- The offered shares are common shares and are not subject to transfer restrictions.
- Existing shareholders on the record date have the right to transfer their subscription rights to others within a specified period. Rights can only be transferred once (the transferee cannot further transfer the rights to a third party). The transferor and transferee will agree on the transfer price and are responsible for fulfilling all related obligations.

**18. Distribution method**

- For shareholders with dematerialized LBM shares: Procedures for transferring rights and subscribing for shares will be conducted at the depository members where the accounts are held.
- For shareholders with physical LBM share certificates: Procedures will be conducted at Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company, 87 Phu Dong Thien Vuong, Lam Vien - Da Lat ward, Lam Dong province.

**19. Payment method:** Payment for shares must be made into the designated blocked account

**20. Expected offering period:** After approval from the GMS and upon receiving the Certificate of Public Offering Registration from the State Securities Commission (SSC), expected to be in Quarter IV/2025 and Quarter II/2026.

**21. Plan to ensure compliance with foreign ownership limits:** The EGM authorizes the BOD to implement a plan to ensure the offering complies with regulations on foreign ownership limits.

**22. Purpose and plan for use of proceeds:** All expected proceeds from the offering will be used to supplement capital for the Company's business operations, in the following order of priority:

Priority	Purpose of capital use	Expected amount (VND)
1	Repay loan to Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV)	150,000,000,000
2	Purchase machinery and equipment	80,000,000,000
3	Purchase raw material	20,000,000,000
Total		250,000,000,000

For clarification, the order of priority for the use of proceeds shall be carried out in the following steps. Specifically, the proceeds, after being fully utilized for Priority 1, shall be used for Priority 2; and after being fully utilized for Priority 2, the remaining proceeds shall be used for Priority 3:

- Priority 1: Repayment of outstanding loans to the Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV).
- Priority 2: Purchase of machinery and equipment.
- Priority 3: Purchase of raw input materials.

Planned schedule for the use of proceeds: from the first quarter of 2026 (Q1/2026) to the second quarter of 2026 (Q2/2026), upon completion of the offering. The specific timeline shall be determined by the Board of Directors ("BOD") in accordance with the actual implementation progress.

*Authorization to the BOD: The General Meeting of Shareholders ("GMS") authorizes the BOD to develop a detailed capital utilization plan, decide and adjust the allocation of proceeds from the offering, and/or amend, supplement, or adjust the capital utilization plan in line with the Company's business operations, the overall development strategy of the Company, and in the best interest of shareholders, in compliance with applicable laws.*

*Temporary idle funds: With respect to proceeds temporarily idle and not yet disbursed according to the detailed capital utilization plan, the GMS authorizes the BOD to decide on opening term deposit contracts in order to earn interest, provided that such deposits remain consistent with the approved capital utilization plan and the actual disbursement schedule.*

*In the event of any change in the purpose of capital utilization, the Board of Directors ("BOD") shall disclose information in accordance with applicable laws and report to the General Meeting of Shareholders ("GMS") at the nearest meeting on the use of proceeds from this offering.*

- 23. Plan to compensate for the capital shortfall: In the event that not all shares are sold and the mobilized capital is less than expected, the BOD will decide on a plan to cover the shortfall, including but not limited to obtaining bank loans, mobilizing other legal capital sources, using funds from business operations, or adjusting the capital use plan in accordance with the law.*
- 24. Commitment to register and list additional shares: The EGM approves and authorizes the BOD to carry out the procedures for additional securities registration with the VSDC and additional listing on the HOSE.*
- 25. Approving of change in Charter capital: To approve the change in the Charter Capital section of the Company's Charter and the procedure to amend the Business Registration Certificate after receiving written confirmation from the SSC on the offering results.*
- 26. Authorization to the Board of Directors (BOD):*

*In order to promptly and efficiently implement the offering of additional shares to existing shareholders, The General Meeting of Shareholders hereby authorizes the BOD to perform the following tasks related to the offering:*

- Implement the share offering plan, decide on the timing of the offering, and carry out necessary procedures with competent authorities to register the offering of shares.*
- Prepare and submit the application dossier for the public offering of securities to the State Securities Commission of Vietnam ("SSC") and other relevant authorities; proactively amend the offering plan and related documents in accordance with the actual situation of the Company or at the request of the SSC and other competent authorities.*
- Develop a plan for handling fractional shares (if any) and unsold shares arising from shareholders who do not exercise their rights or fail to make payment (if any) in compliance with applicable laws. Select investors, conduct negotiations, decide on conditions and terms, and determine criteria and the list of investors eligible to purchase the unsubscribed shares from the public offering to existing shareholders, at an offering price not lower than VND 25,000/share, or cancel and terminate the offering. The selection of investors must ensure compliance with the maximum foreign ownership ratio applicable to the Company under current regulations.*
- In cases where the distribution of unsubscribed shares falls outside the authority of the BOD as prescribed by law, the BOD shall seek approval from the GMS for the distribution plan.*

11  
CỘNG HÒA  
VIỆT NAM  
9/2015  
J03  
CƠ  
PHÂN  
VẬT  
LÀ  
9/2015

- *Decide on the specific capital use plan, and flexibly adjust the allocation, disbursement timing, and purpose of the proceeds from the offering in line with the Company's actual circumstances and in compliance with applicable regulations.*
- *Complete necessary procedures with relevant authorities for registering the offering of shares.*
- *Amend provisions related to charter capital and shares in the Company's Charter after receiving written confirmation from the SSC regarding its acknowledgment of the offering results.*
- *Complete the required procedures for amending the Company's business registration with competent state authorities to reflect changes in charter capital based on the actual results of the offering, after receiving written confirmation from the SSC regarding its acknowledgment of the offering results.*
- *Carry out necessary procedures and tasks for registering the additional securities with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and applying for the additional listing of such shares with the Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE), ensuring compliance with the statutory timeline, for the number of shares issued under the plan approved by the General Meeting of Shareholders, after the State Securities Commission of Vietnam ("SSC") has issued written confirmation of receipt of the report on the results of the offering.*
- *Adjust or change the use of proceeds from the offering, provided that the adjustment does not exceed 50% of the total proceeds. Any changes must be reported to the GMS at its nearest meeting.*
- *Where necessary, the BOD is authorized to further delegate specific tasks mentioned above to the Chairman of the BOD.*

Tỷ lệ biểu quyết thông qua/ Approval voting rate: 100%.

**Điều 5: Thống nhất Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có), cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua khi triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của LBM theo điều 4 như sau:**

- Việc xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) và cổ phiếu của cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và tuân thủ quy định về đầu tư góp vốn vào công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020.

- Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hoặc không nộp tiền mua sẽ được ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối (xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu) cho đối tượng khác (có thể bao gồm hoặc không bao gồm phân phối cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng<sup>(\*)</sup>), đảm bảo tuân thủ các tiêu chí, phương thức phân phối và giá chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (với điều kiện giá chào bán không thấp hơn 25.000 đồng/cổ phiếu), thực hiện các thủ tục cần thiết để phân phối cổ phiếu theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để đợt chào bán đảm bảo thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.

(\*) Thông tin của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng như sau:

- Giấy chứng nhận ĐKKD số: 5800000424.
- Địa chỉ: Số 87 Phù Đồng Thiên Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu LBM tại ngày 03/9/2025: 64,90%.
  - ✓ Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng (“LHC”) được phép mua thêm cổ phiếu được phân phối lại do cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ trong trường hợp danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu được phân phối lại được Hội đồng quản trị lựa chọn có Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng. Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc: (i) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng và người có liên quan được phép mua cổ phiếu phân phối lại do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ (nếu có) trong trường hợp dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán; (ii) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng và người có liên quan được phép mua cổ phiếu từ 10% vốn điều lệ trở lên của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất.
  - ✓ Trường hợp lựa chọn nhà đầu tư khác thuộc quy định tại khoản 3 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Hội đồng quản trị thực hiện trình Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống khi phân phối lại sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng. Số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký, không nộp tiền mua khi phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

- Trong trường hợp, hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn - nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán. HĐQT cân nhắc lựa chọn và điều chỉnh phương án sử dụng vốn để đảm bảo không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh của Công ty.

*Article 5: To approve plan for handling odd shares (if any) and shares not subscribed or unpaid for by existing shareholders in the public offering of additional shares to existing shareholders of LBM as follows:*

*- The handling of fractional shares arising from rounding down (if any) and shares unsubscribed or unpaid by existing shareholders must comply with the provisions of Article 42 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, and with regulations on capital contribution and investment in parent and subsidiary companies as stipulated in Clause 2, Article 195 of the Law on Enterprises 2020.*

11633  
IGTY  
KHOẢNG  
LIÊU XÂY  
M ĐỒ  
T.T.

- Fractional shares arising from rounding down (if any), and shares unsubscribed or unpaid for by existing shareholders shall be authorized by the General Meeting of Shareholders ("GMS") to the Board of Directors ("BOD") for distribution (including determining criteria and the list of investors eligible to purchase such shares) to other parties (which may include or exclude Lam Dong Investment and Hydraulic Construction Joint Stock Company (\*)), ensuring compliance with the distribution criteria and methods, and ensuring that the offering price is not more favorable than that applied to existing shareholders (provided that the offering price shall not be lower than VND 25,000 per share). The BOD shall carry out the necessary procedures to distribute shares in accordance with the plan approved by the GMS to ensure the success of the offering and maximize the benefits for the Company and its shareholders.

(\* Information of Lam Dong Investment and Hydraulic Construction Joint Stock Company:

- Business Registration Certificate No.: 5800000424.
- Address: 87 Phu Dong Thien Vuong Street, Lam Vien – Da Lat ward, Lam Dong Province.
- LBM shareholding ratio as of September, 03, 2025: 64.90%.

✓ The GMS approves that Lam Dong Investment and Hydraulic Construction Joint Stock Company ("LHC") shall be permitted to purchase additional shares reallocated due to existing shareholders not registering for purchase, not making payment, and odd-lot shares, in the event that LHC is included in the list of investors selected by the Board of Directors to purchase such redistributed shares. At the same time, the General Meeting of Shareholders approves that: (i) LHC and its related persons shall be permitted to purchase redistributed shares due to existing shareholders unsubscribed, unpaid-for shares or fractional shares (if any), even in cases where such acquisition results in their ownership ratio exceeding the limits prescribed at Points a and b, Clause 1, Article 35 of the Law on Securities; (ii) LHC and its related persons shall be permitted to acquire shares amounting to 10% or more of the charter capital of the issuing organization in a single offering or through multiple offerings/issuances within the latest twelve (12) months.

✓ In the event that other investors, falling under the scope of Clause 3, Article 42 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, are selected for reallocation, the BOD shall seek approval from the GMS in accordance with prevailing laws.

- Fractional shares arising from rounding down upon reallocation shall not be subject to transfer restrictions. Shares unsubscribed or unpaid for by existing shareholders and subsequently reallocated shall be subject to transfer restrictions for a period of 01 year from the date of completion of the offering.

- In the event that, upon the expiration of the share distribution period prescribed by law (including any extension period, if applicable), there remain unsubscribed shares, such unsubscribed shares shall be canceled, and the BOD shall resolve to terminate the offering. The BOD shall consider and adjust the use of proceeds plan to ensure that the capital structure and business operations of the Company are not adversely affected.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua/Approval voting rate: 100%.

**Điều 6: Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty.**

**1. Điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty:**

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành
A	<b>Điều chỉnh</b>	
1	<p>"Bốc xếp hàng hóa. Trừ dịch vụ xếp dỡ container thuộc các dịch vụ hỗ trợ vận tải biển". → Điều chỉnh thành: "Bốc xếp hàng hóa. Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không, cảng biển".</p>	5224
B	<b>Bổ sung mới</b>	
1	<p>Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Khai thác đất san lấp, vật liệu san lấp.</p>	0899
2	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật.  (Trừ dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá).</p>	7120
3	<p>Hoạt động chuyên môn khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu.  Chi tiết: Đánh giá chứng nhận sản phẩm hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; Chứng nhận hệ thống quản lý phù hợp tiêu chuẩn, giám định thương mại; Kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.  (Trừ dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá).</p>	7490

**2. Sửa đổi khoản 1, Điều 4 Điều lệ Công ty.**

Khoản 1, Điều 4 Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung theo danh mục ngành, nghề kinh doanh đã được thông qua tại Mục 1 nêu trên.

3. Ủy quyền và tổ chức thực hiện.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị:

- Sửa đổi, hoàn thiện và ban hành Điều lệ Công ty phù hợp với nội dung được thông qua;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi ngành, nghề kinh doanh với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Ban hành các văn bản cần thiết theo yêu cầu của pháp luật để triển khai nội dung này.

*Article 6: To approve the addition of the Company's business lines as follows.*

*1. Addition of the Company's business lines:*

<i>No.</i>	<i>Business line</i>	<i>Code</i>
<b>A</b>	<b>Amendment</b>	
1	Presently: "Cargo handling. Excluding container handling services which are part of maritime transport support services." Amended to: "Cargo handling. Excluding cargo handling at airports and seaports."	5224
<b>B</b>	<b>New Additions</b>	
1	<b>Other mining and quarrying not elsewhere classified.</b> Detail: Extraction of landfill and backfilling materials.	0899
2	<b>Technical testing and analysis.</b> (Excluding: inspection (examination, testing) and certification services for transport vehicles (including systems, assemblies, equipment, and components thereof); inspection and certification services for technical safety and environmental protection for specialized vehicles and equipment, containers, and packaging for dangerous goods used in transportation; inspection and certification services for technical safety and environmental protection for offshore oil and gas exploration, exploitation, and transportation vehicles and equipment; technical inspection of occupational safety for machinery and equipment with strict occupational safety requirements installed on transport vehicles and on offshore oil and gas exploration, exploitation, and transportation vehicles and equipment; registration and inspection services for fishing vessels).	7120
3	<b>Other professional, scientific, and technological activities not elsewhere classified.</b> Detail: Assessment and certification of product and goods conformity with standards and technical regulations; Certification of management system conformity with standards; Commercial inspection; Verification,	7490

calibration, and testing of measuring instruments and standards. (Excluding: inspection (examination, testing) and certification services for transport vehicles (including systems, assemblies, equipment, and components thereof); inspection and certification services for technical safety and environmental protection for specialized vehicles and equipment, containers, and packaging for dangerous goods used in transportation; inspection and certification services for technical safety and environmental protection for offshore oil and gas exploration, exploitation, and transportation vehicles and equipment; technical inspection of occupational safety for machinery and equipment with strict occupational safety requirements installed on transport vehicles and on offshore oil and gas exploration, exploitation, and transportation vehicles and equipment; registration and inspection services for fishing vessels).

### **2. Amendment to Clause 1, Article 4 of the Company's Charter**

*Clause 1, Article 4 of the Company's Charter shall be amended and supplemented to reflect the list of business lines approved under Section 1 above.*

### **3. Authorization for implementation.**

*The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to:*

- *Amend, finalize, and promulgate the revised Company's Charter in accordance with the approved contents;*
- *Carry out procedures all necessary procedures to register the amended business lines with the competent state authorities;*
- *Prepare and issue all necessary documents as required by law to implement the foregoing matters.*

Tỷ lệ biểu quyết thông qua/Approval voting rate: 100%.

### **Điều 7: Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.
2. Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Điều hành và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

#### **Article 7: Implementation provisions**

1. *These resolutions shall take effect from the date of its approval.*
2. *The Shareholders, the Board of Directors, the Board of Supervisors, the The Board of management, and related persons shall be responsible for executing these Resolutions.*

#### **Nơi nhân/Distribution:**

- Như Điều 7/1as per Article 7;
- Website LBM;
- BP CBTT/Inf Dis Dept;
- Lưu/Achieve.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**ON BEHALF OF THE GMS**  
**CHỦ TỌA - CHỦ TỊCH HĐQT**  
**CHAIRPERSON - CHAIRMAN OF THE BOD**



**Le Đình Hiến**





CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG  
LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS J/S COMPANY

Địa chỉ/Addr: 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, Lâm Đồng  
Điện thoại/Tel: 0263.3832511 Fax: 0263.3554065

SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 01 tháng 10 năm 2025

Lâm Đồng, ngày 26 tháng 9 năm 2025  
Lamdong province, September 26, 2025

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

TỜ TRÌNH SỐ 02  
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/LBM ngày 19/04/2025;
- Điều lệ Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng ("LBM");
- Nhu cầu thực tế của Công ty LBM.

Hội đồng quản trị ("HDQT") Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") xem xét, thông qua các nội dung liên quan đến đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu như sau:

- I. Hủy bỏ phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đã được ĐHĐCĐ thông qua theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/LBM ngày 19/04/2025.**
- II. Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để phù hợp với tình hình diễn biến thị trường và nhu cầu vốn của Công ty, với nội dung chi tiết như sau:**
  - Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng.
  - Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
  - Mã chứng khoán:** LBM.
  - Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
  - Vốn điều lệ hiện nay:** 400.000.000.000 đồng.
  - Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 40.000.000 cổ phiếu, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 40.000.000 cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

7. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 10.000.000 cổ phiếu (Bằng chữ: Mười triệu cổ phiếu).

8. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán theo mệnh giá: 100.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm tỷ đồng).

9. Hình thức chào bán: Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

10. Đối tượng chào bán: Tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng có tên trong danh sách Người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách) do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp để thực hiện quyền mua.

### 11. Nguyên tắc và căn cứ xác định giá chào bán:

Giá phát hành được xác định trên cơ sở so sánh với giá trị sổ sách của Công ty theo Báo cáo tài chính Hợp nhất đã được soát xét cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2025, và giá trị thị trường cổ phiếu LBM giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM trong 30 phiên giao dịch (từ 17/07/2025 đến 27/08/2025), cụ thể như sau:

a. Giá trị sổ sách cổ phiếu LBM theo Báo cáo tài chính Hợp nhất đã được soát xét cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2025

$$\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách cổ phiếu} &= \frac{(\text{Vốn chủ sở hữu} - \text{Lợi ích cổ đông không kiểm soát} - \text{Tài sản vô hình})}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}} \\ &= \frac{(681.050.220.512 - 4.436.924.231 - 0)}{40.000.000} \\ &= 16.915 \text{ đồng/ cổ phiếu} \end{aligned}$$

b. Giá trị thị trường cổ phiếu LBM theo giá đóng cửa bình quân 30 phiên giao dịch gần nhất tính từ ngày từ 17/07/2025 đến 27/08/2025 là: 36.178 đồng/cổ phiếu

Giá bình quân cổ phiếu LBM theo Phương pháp giá trị sổ sách và Phương pháp giá thị trường:

Phương pháp	Giá cổ phiếu (đồng/ cổ phiếu)	Tỷ trọng
Phương pháp giá trị sổ sách	16.915	50%
Phương pháp giá thị trường	36.178	50%
<b>Giá bình quân</b>	<b>26.547</b>	

Căn cứ vào giá trị sổ sách cổ phiếu của Công ty, giá thị trường bình quân 30 phiên giao dịch gần nhất và nhu cầu vốn của Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng trong đợt chào bán cũng như để tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông thực

hiện quyền, đảm bảo đợt chào bán thành công, ĐHĐCĐ phê duyệt mức giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là **25.000** đồng/cổ phiếu.

**12. Giá chào bán:** 25.000 đồng/cổ phiếu.

**13. Tổng giá trị dự kiến thu được từ đợt chào bán:** 250.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm năm mươi tỷ đồng*)

**14. Tỷ lệ thực hiện quyền:** 4:1 (*Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cứ 01 cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền mua cổ phiếu và cứ 04 quyền mua cổ phiếu sẽ được mua 01 cổ phiếu mới theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị.*)

**15. Phương án làm tròn đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền:**

Để đảm bảo không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán, số lượng cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông hiện hữu được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đối tượng phân phối, tiêu chí, phương thức phân phối cho các nhà đầu tư khác với điều kiện giá bán phải lớn hơn hoặc bằng 25.000 đồng/cổ phiếu.

*Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu chào bán thêm, cổ đông A đang sở hữu 103 cổ phiếu. Với tỷ lệ thực hiện quyền 4:1, cổ đông A được quyền mua  $(103 \times 1/4) = 25,75$  cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị thì số cổ phiếu mà cổ đông A được quyền mua là 25 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ 0,75 cổ phiếu sẽ được HĐQT quyết định phân phối lại cho các nhà đầu tư khác với điều kiện giá bán phải lớn hơn hoặc bằng 25.000 đồng/cổ phiếu.*

**16. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có), cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua:** Việc xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) và cổ phiếu của cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và tuân thủ quy định về đầu tư góp vốn vào công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020.

- Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) và số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký, không nộp tiền mua, được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đối tượng phân phối, tiêu chí, phương thức phân phối, giá chào bán (với điều kiện phải lớn hơn hoặc bằng 25.000 đồng/cổ phiếu).

- Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống khi phân phối lại sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng. Số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký, không nộp tiền mua khi phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

- Đối với trường hợp phân phối lại cổ phiếu thuộc một trong các trường hợp được quy định tại khoản 3 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, HĐQT sẽ thực hiện xin ý kiến ĐHĐCĐ để thông qua việc phân phối lại.

- Trong trường hợp, hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn - nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán. HĐQT cân nhắc lựa chọn và điều chỉnh phương án sử dụng vốn để đảm bảo không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh của Công ty.

#### **17. Quy định về cổ phiếu chào bán và chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:**

- Cổ phiếu chào bán là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.

#### **18. Phương thức phân phối**

- Đối với cổ đông đã lưu ký cổ phiếu LBM: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua cổ phiếu tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

- Đối với cổ đông chưa lưu ký cổ phiếu LBM: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu, đăng ký mua cổ phiếu tại Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng, số 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, Lâm Đồng.

**19. Phương thức thanh toán:** Nộp tiền mua cổ phiếu vào tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu theo quy định.

**20. Thời gian dự kiến chào bán:** Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng, dự kiến thực hiện từ quý IV/2025 - Quý II/2026.

**21. Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:** ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT triển khai phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty theo quy định.

#### **22. Mục đích và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:**

Toàn bộ số tiền dự kiến huy động được từ đợt chào bán sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động bổ sung vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể theo thứ tự ưu tiên như sau:

Thứ tự ưu tiên	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến (đồng)
1	Thanh toán khoản nợ vay cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	150.000.000.000
2	Mua máy móc thiết bị	80.000.000.000
3	Mua nguyên vật liệu đầu vào	20.000.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>250.000.000.000</b>

Để làm rõ, thì thứ tự ưu tiên sử dụng tiền sẽ được thực hiện theo các bước dưới đây.

Cụ thể, số tiền sau khi sử dụng hết cho mục đích ưu tiên 1 sẽ được dùng để thanh toán cho ưu tiên 2, và sau khi sử dụng hết cho thứ tự ưu tiên 2, số tiền còn lại sẽ được dùng cho ưu tiên 3.

- Ưu tiên 1: Thanh toán khoản nợ vay cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV).
- Ưu tiên 2: Mua máy móc thiết bị.
- Ưu tiên 3: Mua nguyên vật liệu đầu vào.

Tiến độ sử dụng vốn dự kiến từ Quý I/2026 - Quý II/2026, sau khi hoàn thành đợt chào bán, thời gian cụ thể do HĐQT quyết định phù hợp với tiến độ thực hiện.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định và được quyền điều chỉnh phân bổ nguồn tiền thu được từ đợt chào bán và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện chào bán cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông đáp ứng các quy định của pháp luật.

Đối với nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi chưa giải ngân theo kế hoạch sử dụng vốn chi tiết, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được quyền quyết định mở (các) hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn để hưởng lãi nhưng vẫn đảm bảo phù hợp với phương án sử dụng vốn và tiến độ giải ngân thực tế.

Trường hợp thay đổi mục đích sử dụng vốn, HĐQT phải thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất về việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán này.

**23. Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến:** Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, HĐQT quyết định phương án bù đắp phần vốn thiếu hụt bao gồm và không giới hạn việc thực hiện các thủ tục vay vốn tín dụng ngân hàng và/hoặc huy động nguồn vốn hợp pháp khác, sử dụng nguồn vốn thu được từ hoạt động kinh doanh; điều chỉnh phương án sử dụng vốn theo đúng quy định của pháp luật.

**24. Cam kết việc triển khai đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung trên hệ thống giao dịch chứng khoán:** ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).

**25. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ:** Thông qua việc thay đổi Vốn Điều lệ (mục vốn điều lệ) tại Điều lệ công ty và thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan có thẩm quyền sau khi có Công văn của UBCKNN về việc nhận được tài liệu Báo cáo kết quả đợt chào bán.

**26. Ủy quyền Hội đồng quản trị:**

Để việc triển khai thực hiện công tác chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu được nhanh chóng và thuận lợi, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan tới việc chào bán như sau:

- Triển khai phương án chào bán cổ phiếu, quyết định thời điểm thực hiện phương án chào bán, thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để đăng ký chào bán cổ phiếu;

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép chào bán chứng khoán gửi cho UBCKNN và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án chào bán và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác.

- Lập phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) theo quy định của Pháp luật. Lựa chọn nhà đầu tư, thực hiện đàm phán, quyết định các điều kiện và điều khoản, xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được phân phối mua số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết trong đợt chào bán chứng khoán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu với giá bán phải lớn hơn hoặc bằng 25.000 đồng/cổ phiếu hoặc hủy bỏ và kết thúc đợt chào bán. Việc lựa chọn nhà đầu tư đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định pháp luật hiện hành.

- Trong các trường hợp việc phân phối số cổ phiếu chưa bán hết không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định, HĐQT sẽ thực hiện xin ý kiến ĐHĐCĐ để thông qua việc phân phối cổ phiếu.

- Quyết định Phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và đáp ứng các quy định của pháp luật có liên quan.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để đăng ký chào bán cổ phiếu.

Handwritten text in red ink at the top right margin.



- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ Công ty sau khi có thông báo bằng văn bản của UBCKNN về việc nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán.

- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán.

- Thực hiện các thủ tục, công việc để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đảm bảo thời hạn theo quy định đối với số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán.

- Điều chỉnh, thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán nếu thấy cần thiết. Việc thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán phải được báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.

- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

**SUBMISSION No. 02**  
**SUBMITTED TO THE EGM OF SHAREHOLDERS FOR APPROVAL**  
**THE BOARD OF DIRECTORS**

Pursuant to:

- The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and its amendments and supplements;
- The Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019, and its amendments and supplements;
- The Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024, amending and supplementing a number of articles of the Law on Securities, the Law on Accounting, the Law on independent Auditing, the Law on State Budget, the Law on Management and Use of public Assets, the Law on tax Administration, the Law on personal income Tax, the Law on National Reserves, and the Law on Handling of Administrative Violations;
- The Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020;
- The Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025;
- The Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020;
- The Resolution of the AGM of Shareholders 2025 No. 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/LBM dated April 19, 2025;
- The Charter of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company ("LBM");
- The actual needs of LBM.

The Board of Directors ("BOD") of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company respectfully submits to the Extraordinary General Meeting of Shareholders ("EGM") for consideration and approval the following matters related to the public offering of additional shares to existing shareholders:

**I. To cancel the public offering plan to existing shareholders as approved by the AGM of shareholders 2025 under Resolution No. 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/LBM dated April 19, 2025.**

**II. To approve the plan for a public offering of additional shares to existing shareholders in order to align with market developments and the Company's capital needs, with the detailed contents as follows:**

1. **Share name:** Lam Dong Minerals and Building Materials Joint stock Company.
2. **Share type:** Common share.
3. **Stock code:** LBM.
4. **Par value:** 10,000 VND/share.
5. **Current charter capital:** 400,000,000,000 VND.
6. **Total issued shares:** 40,000,000 shares, of which:
  - **Number of outstanding shares:** 40,000,000 shares.
  - **Number of treasury shares:** 0 shares.
7. **Number of shares to be offered:** 10,000,000 shares (In words: Ten million shares)
8. **Total par value of shares to be issued:** 100,000,000,000 VND (In words: One hundred billion VND).
9. **Offering method:** Public offering of additional shares to existing shareholders.
10. **Target offerees:** All existing shareholders of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company whose names are recorded in list of shareholder on the record date (the cut-off date) provided by Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) in order to exercise subscription rights.

**11. Principles and basis for determining the offering price:**

The offering price is determined based on a comparison of the Company's book value according to the reviewed consolidated financial statements for the six-month period ended June 30, 2025, and the market price of LBM shares traded on the Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE) over the 30 consecutive trading sessions (from July 17, 2025 to August 27, 2025), specifically as follows:

Book value of LBM shares according to the reviewed consolidated financial statements for the six-month period ended June 30, 2025:

$$\begin{aligned} \text{Book value per shares} &= \frac{(\text{Owners' Equity} - \text{Non-controlling interest} - \text{Intangible assets})}{\text{Number of outstanding shares}} \\ &= \frac{(681,050,220,512 - 4,436,924,231 - 0)}{40,000,000} \\ &= 16,915 \text{ VND/share.} \end{aligned}$$

Market value of LBM shares: The average closing price of LBM shares during the last 30 trading sessions from July 17, 2025 to August 27, 2025 was: 36,178 VND/share.

Average price of LBM shares based on the book value Method and market price Method:

Method	Share price (VND/ share)	Ratio
Book value method	16.915	50%
Market price method	36.178	50%
<b>Average price</b>	<b>26.547</b>	

Based on the Company's book value, the 30-day average market price, the Company's capital needs for the issuance, and in order to facilitate the exercise of rights by shareholders and ensure the success of the offering, the EGM approves the offering price to existing shareholders at 25,000 VND/share.

**12. Offering price:** 25,000 VND/share.

**13. Total expected proceeds from the offering:** 250.000.000,000 VND (In words: Two hundred and fifty billion Vietnamese dong)

**14. Exercise ratio:** 4:1 (At the record date for exercising rights, each shareholder holding 01 share will receive 01 subscription right, and for every 04 subscription rights, the shareholders may purchase 01 new share, rounded down to the nearest whole number).

**15. Handling of fractional shares:** To ensure the number of offered shares does not exceed the planned quantity, the number of additional shares an existing shareholder can purchase will be rounded down to the nearest whole number. The EGM authorizes the BOD to decide on the distribution of any fractional shares to other investors, with the condition that the selling price must be greater than or equal to 25,000 VND/share.

*Example: At the record date, shareholder A holds 103 shares. With a 4:1 ratio, shareholder A is entitled to purchase  $(103 \times 1/4) = 25.75$  shares. Following the rounding-down principle, shareholder A may purchase 25 shares, and the fractional 0.75 share will be subject to re-allocation by the BOD to other investors at a price not lower than VND 25,000/share.*

**16. Handling of unsubscribed shares:** The handling of fractional shares and shares that are not subscribed or paid for by existing shareholders must comply with Article 42 of Decree 155/2020/ND-CP and the regulations on capital contribution to parent/subsidiary companies under Clause 2, Article 195 of the Law on Enterprises 2020.

- Fractional shares (if any) and unsubscribed or unpaid shares will be authorized to the BOD for deciding the allocation, criteria, distribution method, and offering price (not lower than VND 25,000/share).

- Fractional shares re-distributed will not be subject to transfer restrictions. Shares unsubscribed or unpaid by existing shareholders, when re-distributed, will be subject to a one-year transfer restriction period from the closing date of the offering.

- Odd shares arising from rounding down upon re-allocation shall not be subject to transfer restrictions. Shares unsubscribed or unpaid for by existing shareholders, when re-allocated, shall be subject to transfer restrictions for a period of 01 year from the closing date of the offering.

- In the case of re-allocation of shares falling under any of the circumstances prescribed in Clause 3, Article 42 of Decree No. 155/2020/ND-CP, the BOD shall seek approval from the GMS prior to such re-allocation.

- Shares unsubscribed by existing shareholders that are redistributed will be subject to a transfer restriction of 01 year from the closing date of the offering. If, at the end of the distribution period (including any extensions), there are still unsold shares, these shares will be canceled, and the BOD will issue a decision to conclude the offering. The BOD will adjust the plan for the use of proceeds to ensure no impact on the Company's capital and business operations.

**17. Regulations on offered shares and transfer of subscription rights:**

- The offered shares are common shares and are not subject to transfer restrictions.

- Existing shareholders on the record date have the right to transfer their subscription rights to others within a specified period. Rights can only be transferred once (the transferee cannot further transfer the rights to a third party). The transferor and transferee will agree on the transfer price and are responsible for fulfilling all related obligations.

**18. Distribution method**

- For shareholders with dematerialized LBM shares: Procedures for transferring rights and subscribing for shares will be conducted at the depository members where their accounts are held.

- For shareholders with physical LBM share certificates: Procedures will be conducted at Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company, 87 Phu Dong Thien Vuong, Lam Vien - Da Lat ward, Lam Dong province.

**19. Payment method:** Payment for shares must be made into the designated blocked account.

**20. Expected offering period:** After approval from the GMS and upon receiving the Certificate of Public Offering Registration from the State Securities Commission (SSC), expected to be in Quarter IV/2025 and Quarter II/2026.

**21. Plan to ensure compliance with foreign ownership limits:** The FGM authorizes the BOD to implement a plan to ensure the offering complies with regulations on foreign ownership limits.

**22. Purpose and plan for use of proceeds:**

All expected proceeds from the offering will be used to supplement capital for the Company's business operations, in the following order of priority:

Priority	Purpose of capital use	Expected amount (VND)
1	Repay loan to Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV)	150,000,000,000
2	Purchase machinery and equipment	80,000,000,000
3	Purchase raw material	20,000,000,000
<b>Total</b>		<b>250,000,000,000</b>

For clarification, the order of priority for the use of proceeds shall be carried out in the following steps. Specifically, the proceeds, after being fully utilized for Priority 1, shall be used for Priority 2; and after being fully utilized for Priority 2, the remaining proceeds shall be used for Priority 3:

- Priority 1: Repayment of outstanding loans to the Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV).
- Priority 2: Purchase of machinery and equipment.
- Priority 3: Purchase of raw input materials.

Planned schedule for the use of proceeds: from the first quarter of 2026 (Q1/2026) to the second quarter of 2026 (Q2/2026), upon completion of the offering. The specific timeline shall be determined by the Board of Directors ("BOD") in accordance with the actual implementation progress.

Authorization to the BOD: The General Meeting of Shareholders ("GMS") authorizes the BOD to develop a detailed capital utilization plan, decide and adjust the allocation of proceeds from the offering, and/or amend, supplement, or adjust the capital utilization plan in line with the Company's business operations, the overall development strategy of the Company, and in the best interest of shareholders, in compliance with applicable laws.

Temporary idle funds: With respect to proceeds temporarily idle and not yet disbursed according to the detailed capital utilization plan, the GMS authorizes the BOD to decide on opening term deposit contracts in order to earn interest, provided that such deposits remain consistent with the approved capital utilization plan and the actual disbursement schedule.

In the event of any change in the purpose of capital utilization, the Board of Directors ("BOD") shall disclose information in accordance with applicable laws and report to the General Meeting of Shareholders ("GMS") at the nearest meeting on the use of proceeds from this offering.

**23. Plan to compensate for the capital shortfall:** In the event that not all shares are sold and the mobilized capital is less than expected, the BOD will decide on a plan to cover the shortfall, including but not limited to obtaining bank loans, mobilizing

other legal capital sources, using funds from business operations, or adjusting the capital use plan in accordance with the law.

**24. Commitment to register and list additional shares:** The EGM approves and authorizes the BOD to carry out the procedures for additional securities registration with the VSDC and additional listing on the HOSE.

**25. Approving of change in Charter capital:** To approve the change in the Charter Capital section of the Company's Charter and the procedure to amend the Business Registration Certificate after receiving written confirmation from the SSC on the offering results.

**26. Authorization to the Board of Directors (BOD):**

In order to promptly and efficiently implement the offering of additional shares to existing shareholders, the General Meeting of Shareholders hereby authorizes the BOD to perform the following tasks related to the offering:

- Implement the share offering plan, decide on the timing of the offering, and carry out necessary procedures with competent authorities to register the offering of shares.
- Prepare and submit the application dossier for the public offering of securities to the State Securities Commission of Vietnam ("SSC") and other relevant authorities; proactively amend the offering plan and related documents in accordance with the actual situation of the Company or at the request of the SSC and other competent authorities.
- Develop a plan for handling fractional shares (if any) and unsold shares arising from shareholders who do not exercise their rights or fail to make payment (if any) in compliance with applicable laws. Select investors, conduct negotiations, decide on conditions and terms, and determine criteria and the list of investors eligible to purchase the unsubscribed shares from the public offering to existing shareholders, at an offering price not lower than VND 25,000/share, or cancel and terminate the offering. The selection of investors must ensure compliance with the maximum foreign ownership ratio applicable to the Company under current regulations.
- In cases where the distribution of unsubscribed shares falls outside the authority of the BOD as prescribed by law, the BOD shall seek approval from the GMS for the distribution plan.
- Decide on the specific capital use plan, and flexibly adjust the allocation, disbursement timing, and purpose of the proceeds from the offering in line with the Company's actual circumstances and in compliance with applicable regulations.
- Complete necessary procedures with relevant authorities for registering the offering of shares.
- Amend provisions related to charter capital and shares in the Company's Charter after receiving written confirmation from the SSC regarding its acknowledgment of the offering results.
- Complete the required procedures for amending the Company's business registration with competent state authorities to reflect changes in charter capital based on the actual results of the offering, after receiving written confirmation from the SSC regarding its acknowledgment of the offering results.
- Carry out the necessary procedures and tasks for the registration of additional securities with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and the registration of additional listing with the Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE), ensuring compliance with the statutory timeline, for the number of shares issued under the plan approved by the General Meeting of Shareholders, after the State Securities Commission of Vietnam ("SSC") has issued written confirmation of receipt of the report on the results of the offering.

- Adjust or change the use of proceeds from the offering, provided that the adjustment does not exceed 50% of the total proceeds. Any changes must be reported to the GMS at its nearest meeting.
- Where necessary, the BOD is authorized to further delegate specific tasks mentioned above to the Chairman of the BOD.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

*The Board of Director respectfully submits this to the General Meeting of Shareholders for approval. Thank you!*

*Thank you!*

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu VP Cty/File.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*On behalf of the BOD*

*Chủ tịch/Chairman*



**Lê Đình Hiến**





**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**  
**LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS J/S COMPANY**

Địa chỉ/Addr: 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, Lâm Đồng

Điện thoại/Tel: 0263.3832511 Fax: 0263.3554065

**SAO Y BẢN CHÍNH**

Ngày tháng năm 2025

Lâm Đồng, ngày 26 tháng 9 năm 2025

Lamdong province, September 26, 2025

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**TỜ TRÌNH SỐ 03**

**TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng ("LBM");
- Nhu cầu thực tế của Công ty LBM;
- Tờ trình số 02 trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 ngày 26/9/2025.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thông qua chi tiết **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có), cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua** khi triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của LBM theo Tờ trình số 02 trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 ngày 26/9/2025 như sau:

- Việc xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) và cổ phiếu của cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và tuân thủ quy định về đầu tư góp vốn vào công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020.

- Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hoặc không nộp tiền mua sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối (xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu) cho đối tượng khác (có thể bao gồm hoặc không bao gồm phân phối cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng<sup>(\*)</sup>), đảm bảo tuân thủ các tiêu chí, phương thức phân phối và giá chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (với điều kiện giá chào bán không thấp hơn 25.000 đồng/cổ phiếu), thực hiện các thủ tục cần thiết để phân phối cổ phiếu theo phương án đã được

Đại hội đồng cổ đông thông qua đề đợt chào bán đảm bảo thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.

(\*) Thông tin của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng như sau:

- Giấy chứng nhận ĐKKD số: 5800000424.
- Địa chỉ: Số 87 Phù Đồng Thiên Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu LBM tại ngày 03/9/2025: 64,90%.

✓ Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng (“LHC”) được phép mua thêm cổ phiếu được phân phối lại do cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ trong trường hợp danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu được phân phối lại được Hội đồng quản trị lựa chọn có Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng. Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc: (i) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng và người có liên quan được phép mua cổ phiếu phân phối lại do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ (nếu có) trong trường hợp dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán; (ii) Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng và người có liên quan được phép mua cổ phiếu từ 10% vốn điều lệ trở lên của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất.

✓ Trường hợp lựa chọn nhà đầu tư khác thuộc quy định tại khoản 3 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Hội đồng quản trị thực hiện trình Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống khi phân phối lại sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng. Số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký, không nộp tiền mua khi phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

- Trong trường hợp, hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn - nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán. HĐQT cân nhắc lựa chọn và điều chỉnh phương án sử dụng vốn để đảm bảo không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.  
Trân trọng cảm ơn!

300391  
CÔNG  
PHÂN KH  
A VẬT LIÊU  
LÂM  
ĐÀ LẠT

**SUBMISSION NO.03**  
**SUBMITTED TO THE EGM OF SHAREHOLDERS FOR APPROVAL**  
**THE BOARD OF DIRECTORS**

*Pursuant to:*

- The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and its amendments and supplements;
- The Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019, and its amendments and supplements;
- The Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024, amending and supplementing a number of articles of the Law on Securities, the Law on Accounting, the Law on independent Auditing, the Law on State Budget, the Law on Management and Use of public Assets, the Law on tax Administration, the Law on personal income Tax, the Law on National Reserves, and the Law on Handling of Administrative Violations;
- The Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020;
- The Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025;
- Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020;
- The Charter of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company ("LBM");
- The actual needs of LBM;
- Submission No. 02 to the Extraordinary General Meeting of Shareholders 2025 Dated 26/9/2025.

The Board of Directors of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company ("LBM") respectfully submits to the Extraordinary General Meeting of Shareholders ("EGM") for approval the Plan for handling odd-slot shares (if any) and shares unsubscribed or unpaid for by existing shareholders in connection with the implementation of public offering of additional shares to existing shareholders of LBM, pursuant to Submission No. 02 presented to the 2025 EGM dated 26/9/2025, as follows:

- The handling of fractional shares arising from rounding down (if any) and shares unsubscribed or unpaid by existing shareholders must comply with the provisions of Article 42 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, and with regulations on capital contribution and investment in parent and subsidiary companies as stipulated in Clause 2, Article 195 of the Law on Enterprises 2020.

- Fractional shares arising from rounding down (if any), and shares unsubscribed or unpaid for by existing shareholders shall be authorized by the General Meeting of Shareholders ("GMS") to the Board of Directors ("BOD") for distribution (including determining criteria and the list of investors eligible to purchase such shares) to other parties (which may include or exclude Lam Dong Water Resources Investment and Construction Joint Stock Company (\*)), ensuring compliance with the distribution criteria and methods, and ensuring that the offering price is not more favorable than that applied to existing shareholders (provided that the offering price shall not be lower than VND 25,000 per share). The BOD shall carry out the necessary procedures to distribute shares in accordance with the plan approved by the GMS to ensure the success of the offering and maximize the benefits for the Company and its shareholders.

(\* Information of Lam Dong Investment and Hydraulic Construction Joint Stock Company:

- Business Registration Certificate No.: 5800000424.
- Address: 87 Phu Dong Thien Vuong Street, Lam Vien – Da Lat ward, Lam Dong Province.
- LBM shareholding ratio as of September, 03, 2025: 64.90%.

✓ The General Meeting of Shareholders approves that Lam Dong Investment and Hydraulic Construction Joint Stock Company ("LHC") shall be permitted to purchase additional shares redistributed due to existing shareholders not registering for purchase, not making payment, and odd-lot shares, in the event that LHC is included in the list of investors selected by the Board of Directors to purchase such redistributed shares. At the same time, the General Meeting of Shareholders approves that: (i) LHC

16/09/2025

16/09/2025

333 - G  
TY  
NG SAN  
AY DUNG  
ONG  
F. LAM

and its related persons shall be permitted to purchase redistributed shares due to existing shareholders not registering for purchase, not making payment, and odd-lot shares (if any), even in cases where such acquisition results in their ownership ratio exceeding the limits prescribed at Points a and b. Clause 1, Article 35 of the Law on Securities; (ii) LHC and its related persons shall be permitted to acquire shares amounting to 10% or more of the charter capital of the issuing organization in a single offering or through multiple offerings/issuances within the latest twelve (12) months. ✓ In the event that other investors, falling under the scope of Clause 3, Article 42 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, are selected for reallocation, the BOD shall seek approval from the GMS in accordance with prevailing laws.

- Fractional shares arising from rounding down upon reallocation shall not be subject to transfer restrictions. Shares unsubscribed or unpaid for by existing shareholders and subsequently reallocated shall be subject to transfer restrictions for a period of 01 year from the date of completion of the offering.

- In the event that, upon the expiration of the share distribution period prescribed by law (including any extension period, if applicable), there remain unsubscribed shares, such unsubscribed shares shall be canceled, and the BOD shall resolve to terminate the offering. The BOD shall consider and adjust the use of proceeds plan to ensure that the capital structure and business operations of the Company are not adversely affected.

*The Board of Director respectfully submits this to the General Meeting of Shareholders for approval. Thank you!*

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu VP Cty/File.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
On behalf of the BOD  
Chủ tịch/Chairman  
CÔNG TY  
CÓ PHẦN KHOÁNG SẢN  
VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG  
LÂM ĐỒNG  
Lê Đình Hiến



10-12-2025

SAO Y BẢN CHÍNH



L B M

CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG

LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY - LBM

Địa chỉ/Add: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Điện thoại/Tel: 0263.3832511

Fax: 0263.3554065

Số/No: 15/2025/NQ-HĐQT/LBM

Lâm Đồng, ngày/day 19 tháng/month 12 năm/year 2025

## NGHỊ QUYẾT

Về việc triển khai Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;

Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài; cam kết triển khai đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**LÊ CAO QUANG**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ngày 31/12/2020;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ngày 11/09/2025;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 về hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ/LBM ngày 28/09/2025;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 số 02/2025/BBH-ĐHĐCĐ/LBM ngày 28/09/2025;
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của HĐQT số 03/2025 ngày 19/12/2025.

## RESOLUTION

On the implementation of the plan to offer shares to existing shareholders; the plan to ensure compliance with foreign ownership limits; and the commitment to register additional listing of shares on the securities trading system.

## BOARD OF DIRECTORS

**LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY - LBM**

Pursuant to:

- The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its amendments and supplements;
- The Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its amendments and supplements;
- Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024, amending and supplementing a number of articles of the Law on Securities, the Law on Accounting, the Law on Independent Audit, the Law on State Budget, the Law on Management and Use of Public Assets, the Law on Tax Administration, the Law on Personal Income Tax, the Law on National Reserves, and the Law on Handling of Administrative Violations;

- Decree No. 155/2020/ND-CP of the Government dated December 31, 2020, detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;
- Decree No. 245/2025/ND-CP of the Government dated September 11, 2025, amending and supplementing a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government on detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;
- Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, providing guidance on certain contents regarding securities offering, issuance, tender offer, share repurchase, registration of public companies, and delisting of public companies;
- Charter of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company;
- Resolution of the EGM 2025 No. 02/2025/NQ-DHDCD/LBM dated September 28, 2025;
- Minutes of the EGM 2025 No. 02/2025/BBH-DHDCD/LBM dated September 28, 2025;
- Minutes of Vote Counting of the Board of Directors No. 03/2025 dated 19/12/2025.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1:** Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") Công ty thông qua việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHDCD**") bất thường năm 2025 số 02/2025/NQ-ĐHDCD/LBM ngày 28/9/2025 của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng.

**Điều 2:** Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty:

- Căn cứ Công văn 1229/UBCK-PTTT ngày 14/03/2022 của UBCKNN v/v hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và Công văn 7636/UBCK-PTTT ngày 18/11/2025 của UBCKNN v/v báo cáo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty hiện nay là 50% vốn điều lệ.
- Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 03/09/2025 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt nam (VSDC) cấp, công ty có 53 cổ đông nước ngoài sở hữu cổ phần LBM với số lượng cổ phần là 5.656.605 cổ phần chiếm 14,14% vốn điều lệ của Công ty.
- Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu trong đợt chào bán tăng vốn điều lệ này của LBM dựa trên Danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp tại thời điểm chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền.
- Nhằm đảm bảo việc chào bán cổ phiếu trong đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại LBM, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị sẽ phối hợp cùng VSDC thực hiện phân phối cổ phiếu chào bán thêm cho các nhà đầu tư theo đúng tỷ lệ nắm giữ của các nhà đầu tư tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, đảm bảo cổ đông (bao gồm cổ đông trong nước và nước ngoài) chuyển nhượng quyền mua cho nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại LBM là 50% vốn điều lệ.

003  
 CÔNG  
 CỔ  
 PHẦN  
 KHOÁNG  
 SẢN VÀ  
 VẬT LIỆU  
 XÂY DỰNG  
 LÂM ĐỒNG  
 NH L

039  
 CÔNG  
 CỔ P  
 ĐANG  
 LIỆU  
 LÂM  
 Y LA

- Hội đồng quản trị cam kết phân phối số cổ phiếu không được thực hiện quyền mua (do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua và số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có)) cho các nhà đầu tư nước ngoài đảm bảo không vượt quá tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại LBM là 50% vốn điều lệ.

**Điều 3:** Thông qua cam kết triển khai đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán: Hội đồng quản trị cam kết sẽ triển khai đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng (mã chứng khoán: LBM) trên hệ thống giao dịch chứng khoán (HOSE) cho số cổ phiếu mới chào bán sau khi kết thúc đợt chào bán theo quy định của pháp luật.

**Điều 4:** Hội đồng quản trị giao Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện phương án chào bán, cụ thể:

- Tiến hành các thủ tục nộp Hồ sơ xin phép chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Giải trình các vấn đề liên quan (khi có yêu cầu);
- Chuẩn bị và trình Hội đồng quản trị phê duyệt các hồ sơ liên quan đến việc Đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) sau khi việc chào bán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng;
- Tiến hành các thủ tục Công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật;
- Phối hợp với đơn vị Tư vấn – CTCP Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật.

**Điều 5:** Hội đồng quản trị giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời là Người đại diện pháp luật thực hiện ký các văn bản có liên quan và chỉ đạo thực hiện các bước tiếp theo, đảm bảo đúng quy định hiện hành.

**Điều 6:** Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Điều 7:** Nghị quyết này thay thế cho Nghị quyết Hội đồng quản trị số 10/2025/NQ-HĐQT/LBM ngày 30/9/2025.

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày ký.

**IT IS HEREBY RESOLVED THAT:**

*Article 1: The Board of Directors ("BOD") of the Company approves the implementation of the plan to offer shares to existing shareholders in accordance with Resolution No. 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ/LBM dated September 28, 2025, of the Extraordinary General Meeting of Shareholders ("GMS") for the year 2025 of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company ("LBM" Company).*

*Article 2: Approval of the plan to ensure the share issuance complies with the foreign ownership ratio at the Company:*

*- Pursuant to Official Letter No. 1229/UBCK-PTTT dated March 14, 2022 of the State Securities Commission of Vietnam ("SSC") regarding the dossier for notifying the maximum foreign ownership*

1633

3 TY  
HÀN  
SẢN V  
XÂY DỰ  
ĐỒNG

4 M Đ

333  
TY  
AN VÀ  
Y DƯ  
ÔNG  
M Đ

ratio, and Official Letter No. 7636/UBCK-PTTT dated November 18, 2025 of the SSC regarding the report on the maximum foreign ownership ratio of LBM Company, the current maximum foreign ownership ratio at the Company is 50% of the charter capital.

- As of the shareholder list finalization date of September 3, 2025, provided by Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation ("VSDC"), the Company has 53 foreign shareholders holding LBM shares, with a total of 5,656,605 shares, accounting for 14.14% of the Company's charter capital.

- The number of shares offered to existing shareholders in this rights issue to increase the charter capital of LBM is based on the shareholder list provided by VSDC as of the date of finalizing the shareholder list to exercise rights.

- To ensure that the share offering in this rights issue to existing shareholders complies with regulations on the maximum foreign investor ownership ratio at LBM and aligns with legal provisions, the Board of Directors will coordinate with VSDC to distribute the additional shares offered to investors in accordance with their ownership ratios as of the date of finalizing the shareholder list to exercise rights, ensuring that shareholders (including domestic and foreign shareholders) transferring purchase rights to foreign investors do not exceed the maximum foreign ownership ratio at LBM of 50% of the charter capital.

- The Board of Directors commits to distributing the shares not exercised for purchase (due to existing shareholders not registering to purchase, not paying for the purchase, and any odd-lot shares arising (if any)) to foreign investors in a manner that ensures it does not exceed the maximum foreign ownership ratio at LBM of 50% of the charter capital.

**Article 3:** Approval of the commitment to implement the supplementary listing of shares on the securities trading system: The Board of Directors commits to implementing the supplementary listing of shares of LBM Company (stock code: LBM) on the securities trading system (HOSE) for the newly offered shares after the completion of the offering in accordance with legal regulations.

**Article 4:** The Board of Directors assigns the Chairman of the Board of Directors of the Company to implement the offering plan, specifically:

- To proceed with the procedures for submitting the dossier for permission to offer shares to existing shareholders to the SSC and to provide explanations on related issues (upon request);

- To prepare and submit for approval by the Board of Directors the dossiers related to the supplementary securities registration at VSDC and the supplementary securities listing at HOSE after the offering is granted the Certificate of Public Offering Registration by the SSC;

- To carry out information disclosure procedures in accordance with legal regulations;

- To coordinate with the consulting firm – FPT Securities Joint Stock Company – Ho Chi Minh City Branch to perform related tasks in compliance with the Company's regulations and the law.

**Article 5:** The Board of Directors assigns the Chairman of the Board of Directors, who is also the legal representative, to sign related documents and direct the subsequent steps, ensuring compliance with current regulations.

**Article 6:** Members of the Board of Directors, the Board of Supervisors, the Executive Board, and related individuals are responsible for implementing this Resolution.

**Article 7:** This Resolution replaces Resolution of the BOD No. 10/2025/NQ-HDQT/LBM dated September 30, 2025.

This Resolution takes effect from the date of signing.

**Nơi nhận/Distribute:**

-Như Điều 6/as article 6;

- BP CBTT/Inf Dis Dept;

-Luu/file.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

On behalf of the BOD

NCH/Chairman



Le Đình Hiền

19-12-2025

SAO Y BẢN CHÍNH



CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG

LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY - LBM

Địa chỉ/Add: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm

Điện thoại/Tel: 0263.3832511

Fax: 0263.3554065

Số/No.: 16/2025/NQ-HĐQT/LBM

Lâm Đồng, ngày/day 19 tháng/month 12 năm/year 2025

## NGHỊ QUYẾT

Về việc chi tiết phương án sử dụng vốn của đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**LÊ CAO QUANG**

**CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ngày 31/12/2020;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ngày 11/09/2025;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 về hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ/LBM ngày 28/09/2025;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 số 02/2025/BBH-ĐHĐCĐ/LBM ngày 28/09/2025;
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của HĐQT số 03/2025 ngày 19/12/2025.

## RESOLUTION

On the detailed Plan for the use of proceeds from the additional share offering to existing shareholders

### BOARD OF DIRECTORS

**LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY - LBM**

Pursuant to:

- The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its amendments and supplements;
- The Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its amendments and supplements;
- Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024, amending and supplementing a number of articles of the Law on Securities, the Law on Accounting, the Law on Independent Audit, the Law on State Budget, the Law on Management and Use of Public Assets, the Law on Tax Administration, the Law on Personal Income Tax, the Law on National Reserves, and the Law on handling of administrative violations;
- Decree No. 155/2020/ND-CP of the Government dated December 31, 2020, detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;
- Decree No. 245/2025/ND-CP of the Government dated September 11, 2025, amending and supplementing a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government on detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;

- Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, providing guidance on certain contents regarding securities offering, issuance, tender offer, share repurchase, registration of public companies, and delisting of public companies;
- Charter of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company;
- Resolution of the EGM 2025 No. 02/2025/NQ-DHDCD/LBM dated September 28, 2025;
- Minutes of the EGM 2025 No. 02/2025/BBH-DHDCD/LBM dated September 28, 2025;
- Minutes of Vote Counting of the Board of Directors No. 03/2025 dated 19/12/2025.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua phương án chi tiết sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng theo thứ tự ưu tiên như sau:

Thứ tự ưu tiên	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Thời gian thực hiện dự kiến
1	Thanh toán khoản nợ vay cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	150.000.000.000	Tiền độ sử dụng vốn dự kiến từ Quý I/2026 đến Quý II/2026
2	Mua máy móc thiết bị	80.000.000.000	
3	Mua nguyên vật liệu đầu vào	20.000.000.000	
<b>Tổng cộng</b>		<b>250.000.000.000</b>	

#### 1. Thanh toán khoản nợ vay cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)

Thông tin về khoản nợ vay với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) chi tiết như sau:

- Hợp đồng: Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2025/590344/HĐTD.
- Bên cấp tín dụng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Lâm Đồng
- Khách hàng: Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng
- Mối quan hệ với Tổ chức phát hành và người có liên quan của Tổ chức phát hành: Không có
- Giá trị hạn mức cho vay: 180.000.000.000 đồng.
- Thời hạn cho vay: từ ngày 24/09/2025 đến hết ngày 23/09/2026.
- Mục đích sử dụng vốn vay: Bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh.
- Phương thức giải ngân vốn vay: Giải ngân nhiều lần.
- Lãi suất cho vay.
  - + Lãi suất cho vay trong hạn: Lãi suất được xác định theo từng hợp đồng tín dụng giải ngân cụ thể.
  - + Lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn: Trường hợp khoản nợ vay bị chuyển nợ quá hạn theo quy định của Hợp đồng tín dụng, CTCP Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng phải trả lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Trường hợp lãi suất trong hạn được điều chỉnh thì lãi suất nợ quá hạn sẽ tính theo mức lãi suất trong hạn đã được điều chỉnh.
- Dư nợ tín dụng tính đến thời điểm ngày 26/9/2025: Số dư nợ vay phát sinh từ Hợp đồng tín dụng nêu trên tính đến ngày 26/9/2025 theo xác nhận của ngân hàng là 150.000.000.000 đồng.
- Dư nợ tín dụng tính đến thời điểm ngày 16/12/2025: Số dư nợ vay phát sinh từ Hợp đồng tín dụng nêu trên tính đến ngày 16/12/2025 theo xác nhận của ngân hàng là 167.586.757.938 đồng.
- Lịch trình vay: từ ngày 24/09/2025 đến hết ngày 23/09/2026, Công ty vay vốn lưu động theo từng khoản vay cụ thể, tùy thuộc vào nhu cầu tại mỗi thời điểm. Mỗi khoản vay sẽ được xác nhận theo từng Hợp đồng tín dụng cụ thể được phát hành.

- Tiền độ trả nợ: sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả đợt chào bán của Công ty và Công ty sẽ giải tỏa số tiền thu được từ đợt chào bán để trả nợ vay Ngân hàng, dự kiến từ quý I/2026 đến quý II/2026.

## 2. Mua máy móc thiết bị

Để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị thông qua việc sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng để đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh trong giai đoạn đầu năm 2026, bao gồm các máy móc thiết bị sau:

STT	Máy móc Thiết bị	Số lượng	Đơn giá dự kiến tối đa (*) (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Xe bơm bê tông tự hành	2	2.550.000.000	5.100.000.000
2	Xe bơm bê tông	2	6.200.000.000	12.400.000.000
3	Xe Nâng hàng	3	572.400.000	1.717.200.000
4	Xe bồn trộn 10m <sup>3</sup>	12	1.460.000.000	17.520.000.000
5	Xe đầu kéo	5	1.280.000.000	6.400.000.000
6	Xe Xúc Lật bánh lốp	4	1.270.000.000	5.080.000.000
7	Xe máy đào bánh xích	1	2.300.000.000	2.300.000.000
8	Xe quản lý	3	899.000.000	2.697.000.000
9	Trạm trộn bê tông	1	6.650.000.000	6.650.000.000
10	Trạm Bê tông nhựa nóng	1	23.000.000.000	23.000.000.000
11	Xe tải <2.5t	3	523.000.000	1.569.000.000
12	Máy phát điện	2	820.260.000	1.640.520.000
13	Hệ xử lý bùn + tách đá cát	2	1.945.000.000	3.890.000.000
14	Trạm biến áp 400KVA	2	220.320.000	440.640.000
15	Trạm cân xe tải 100T	2	318.600.000	637.200.000
<b>Tổng cộng:</b>				<b>91.041.560.000</b>

(\*) Hội đồng quản trị căn cứ trên các báo giá của các đơn vị cung cấp để lập kế hoạch dự kiến sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán, đảm bảo phù hợp nhu cầu và khả năng tài chính của Công ty.

Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc các nội dung cụ thể như sau:

- Căn cứ vào số tiền thu được tối đa từ đợt chào bán cổ phiếu (80.000.000.000 đồng) để lên kế hoạch mua sắm các máy móc thiết bị, ưu tiên mua các máy móc thiết bị cần thiết trước, đảm bảo phù hợp nhu cầu sản xuất, tiến độ thực hiện cũng như cân đối với nguồn vốn còn lại của Công ty.
- Đến thời điểm triển khai thực tế, xem xét, lựa chọn đơn vị cung cấp đã gửi báo giá (hoặc nhà cung cấp khác nếu điều kiện thực tế thay đổi) đảm bảo tiêu chí: giá cả hợp lý, chất lượng máy móc thiết bị, tiến độ cung ứng và các điều kiện thương mại phù hợp;
- Đại diện Công ty thương thảo, ký kết Hợp đồng mua bán máy móc thiết bị, thực hiện các thủ tục thanh toán, giám sát lắp đặt, nghiệm thu và đưa vào sử dụng;
- Trong trường hợp nguồn vốn để thực hiện mua máy móc thiết bị không đủ, Tổng Giám đốc trình HĐQT phương án bù đắp phần vốn thiếu hụt bao gồm và không giới hạn việc thực hiện các thủ tục vay vốn tín dụng ngân hàng và/hoặc sử dụng nguồn vốn thu được từ hoạt động kinh doanh;
- Trường hợp giá mua máy móc thiết bị thực tế thấp hơn số tiền thu được từ đợt chào bán (80.000.000.000 đồng), Tổng Giám đốc báo cáo kết quả mua sắm máy móc thiết bị cho HĐQT, để HĐQT báo cáo và đề xuất phương án sử dụng vốn phù hợp với Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
- Chịu trách nhiệm báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện cho Hội đồng quản trị.

### 3. Mua nguyên vật liệu đầu vào

STT	Nguyên vật liệu	Đơn vị cung cấp	Số Hợp đồng	9 tháng năm 2025			Kế hoạch năm 2026		Giá trị giao dịch dự kiến sẽ chi trả từ nguồn vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho CDHH (đồng)
				Sản lượng	Đơn giá bình quân đã bao gồm thuế VAT (đồng)	Giá trị giao dịch trong 9 tháng năm 2025 (đồng)	Sản lượng dự kiến	Giá trị giao dịch dự kiến trong năm 2026 (đồng) (*)	
1	Xi măng	CTCP Phát triển thương mại Toàn Khoa	Hợp đồng mua bán Xi măng số HĐMB/2025-0101/TK-LBM-LĐ	61.272,94 (tấn)	1.177.948,87 /tấn	72.176.390.226	84.894 (tấn)	100.000.791.370	10.000.000.000
2	Xi hạt lò cao nghiền mịn	CTCP Hoàng Sơn Fly Ash and Cement	Hợp đồng nguyên tắc cung cấp Xi hạt lò cao nghiền mịn số 02/2025/HĐNT-Xi/HS-LĐ	17.031,69 (tấn)	852.400,00 /tấn	14.517.812.556	29.329 (tấn)	25.000.039.600	3.000.000.000
3	Khí dầu mỏ hóa lỏng (LP Gas); Các loại xăng dầu và dầu mỡ nhờn	Công ty TNHH Xăng dầu Lâm Đồng (Petrolime x Lâm Đồng)	Hợp đồng mua bán số 02/GAS-HĐMB/2025	129.882 (kg)	24.906,58 /kg	3.234.916.640	321.200 (kg)	7.999.993.496	5.000.000.000
			Hợp đồng mua bán số 10/HĐMB/2025	2.180.000 (lít)	17.827,46 /lít	38.863.872.600	5.160.578 (lít)	91.999.997.872	
4	Chất phụ pha bê tông	CTCP Silkroad Vina	Hợp đồng kinh tế số 2504-01/HDKT/SRVN-LBMLD	851.000 (lít)	13.639,02 /lít	11.606.808.000	1.319.743 (lít)	18.000.001.172	2.000.000.000
<b>Tổng cộng:</b>						<b>140.399.800.022</b>		<b>243.000.823.510</b>	<b>20.000.000.000</b>

(\*) Giá trị giao dịch dự kiến năm 2026 được tính dựa trên cơ sở đơn giá bình quân của 9 tháng năm 2025 x Sản lượng dự kiến mua nguyên vật liệu theo kế hoạch năm 2026.

HĐQT cam kết sử dụng vốn đúng mục đích về thanh toán khoản nợ vay, mua máy móc thiết bị và mua nguyên vật liệu đầu vào theo phương án sử dụng vốn nêu trên.

**Điều 2.** Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến. HĐQT quyết định phương án bù đắp phần vốn thiếu hụt bao gồm và không giới hạn việc thực hiện các thủ tục vay vốn tín dụng ngân hàng và/hoặc huy động nguồn vốn hợp pháp khác, sử dụng nguồn vốn thu được từ hoạt động kinh doanh; điều chỉnh phương án sử dụng vốn theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị ký các văn bản có liên quan và chỉ đạo thực hiện các bước tiếp theo, đảm bảo đúng quy định hiện hành.

**Điều 4.** Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Điều 5.** Nghị quyết này thay thế cho Nghị quyết Hội đồng quản trị số 11/2025/NQ-HĐQT/LBM ngày 30/9/2025.

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày ký.

**IT IS HEREBY RESOLVED THAT:**

*Article 1. Approval of the detailed plan for the use of proceeds from the rights issue to existing shareholders of LBM Company in the following order of priority:*

Priority Order	Purpose of capital use	Estimated amount to be used (VND)	Projected implementation time
1	Repayment of loan to Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV)	150,000,000,000	Capital utilization progress projected from Q1/2026 to Q2/2026
2	Purchase of machinery and equipment	80,000,000,000	
3	Purchase of input materials	20,000,000,000	
<b>Total</b>		<b>250,000,000,000</b>	

*1. Repayment of loan to BIDV*

*Details of the loan with BIDV are as follows:*

- *Contract: Credit Limit Contract No. 01/2025/590344/HĐTD.*
- *Credit Provider: Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV) – Lam Dong Branch*
- *Customer: Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company*
- *Relationship with the Issuing Organization and Related Persons of the Issuing Organization: None*
- *Credit Limit Value: 180,000,000,000 VND.*
- *Loan Term: From September 24, 2025 to the end of September 23, 2026.*
- *Purpose of Loan Use: Supplement working capital, guarantees.*
- *Loan Disbursement Method: Multiple disbursements.*
- *Lending Interest Rate.*

+ *In-limit lending interest rate: Interest rate determined according to each specific credit disbursement contract.*

+ *Interest rate applied to overdue principal debt: In case the loan is transferred to overdue debt according to the Credit Contract provisions, LBM must pay interest on the overdue principal debt corresponding to the delay period at the overdue interest rate equal to 150% of the in-limit lending interest rate at the time of transfer to overdue. In case the in-limit interest rate is adjusted, the overdue interest rate will be calculated according to the adjusted in-limit interest rate.*

- Credit Balance as of the date 26/9/2025: The loan balance arising from the above Credit Contract as of 26/9/2025 according to the bank's confirmation is 150,000,000,000 VND.

- Outstanding credit balance as of 16/12/2025: The outstanding loan balance arising from the above-mentioned credit agreement as of 16/12/2025, as confirmed by the bank, amounts to VND 167,586,757,938.

- Loan schedule: From 24/9/2025 to 23/9/2026, the Company will borrow working capital through individual loan drawdowns, depending on its funding needs at each point in time. Each drawdown will be confirmed under a separate specific credit agreement issued.

- Repayment schedule: Following the issuance of an official letter by the SSC confirming receipt of the Company's complete Report on the results of the offering, the Company will release the proceeds from the offering to repay the bank loans, expected during the period from Q1/2026 to Q2/2026.

## 2. Purchase of machinery and equipment

To meet production and business needs, the Board of Directors approves the use of proceeds from the public share offering to invest in purchasing machinery and equipment for production and business in the early 2026 period, including the following machinery and equipment:

No.	Machinery Equipment	Quantity	Maximum Projected Unit Price (*) (VND)	Total Amount (VND)
1	Self-propelled concrete pump truck	2	2.550.000.000	5.100.000.000
2	Concrete pump truck	2	6.200.000.000	12.400.000.000
3	Forklift truck	3	572.400.000	1.717.200.000
4	10 m <sup>3</sup> mixer truck	12	1.460.000.000	17.520.000.000
5	Tractor head	5	1.280.000.000	6.400.000.000
6	Wheel loader	4	1.270.000.000	5.080.000.000
7	Crawler excavator	1	2.300.000.000	2.300.000.000
8	Management vehicle	3	899.000.000	2.697.000.000
9	Concrete mixing station	1	6.650.000.000	6.650.000.000
10	Hot asphalt concrete station	1	23.000.000.000	23.000.000.000
11	Truck <2.5t	3	523.000.000	1.569.000.000
12	Generator	2	820.260.000	1.640.520.000
13	Sludge treatment, stone sand separation system	2	1.945.000.000	3.890.000.000
14	400KVA transformer station	2	220.320.000	440.640.000
15	100 ton truck scale station	2	318.600.000	637.200.000
<b>Total</b>				<b>91.041.560.000</b>

(\*) The Board of Directors bases on quotations from suppliers to plan the projected use of proceeds from the offering, ensuring suitability to the Company's needs and financial capacity. The Board of Directors assigns the General Director the following contents:

- Basing on the maximum proceeds from the share offering (80,000,000,000 VND) to plan the purchase of machinery and equipment, prioritizing the purchase of necessary machinery and equipment first, ensuring suitability to production needs, implementation progress as well as balancing with the Company's remaining capital sources;

- At the actual implementation time, consider and select the supplier who has sent the quotation (or another supplier if actual conditions change) ensuring criteria: reasonable price, quality of machinery and equipment, supply progress and suitable commercial conditions;

- Represent the Company to negotiate, sign the Machinery and Equipment Purchase Contract, perform payment procedures, supervise installation, acceptance and put into use;
- In case the capital source for implementing the purchase of machinery and equipment is insufficient, the General Director submits to the BOD the plan to compensate the capital shortfall including but not limited to performing bank credit loan procedures and/or using capital sources obtained from business activities;
- In the event that the actual purchase price of machinery and equipment is lower than the proceeds from the offering (VND 80,000,000,000), the General Director shall report the procurement results to the Board of Directors, so that the Board of Directors may report to and propose an appropriate capital utilization plan to the General Meeting of Shareholders at its nearest meeting;
- Be responsible for reporting progress and implementation results to the Board of Directors.

### 3. Purchase of input materials

No	Materials	Supplier	Contract No.	9 months of 2025			Plan for 2026		Estimated transaction value to be paid from proceeds of the share offering to existing shareholders (VND)
				Quantity	Average unit price (incl. VAT) (VND)	Transaction value for 9 months of 2025 (VND)	Estimated quantity	Estimated transaction value for 2026 (VND) (*)	
1	Cement	Toan Khoa Trading Joint Stock Company	Cement sale and purchase contract No. HDMB/2025-0101/TK-LBMLD	61,272.94 (ton)	1,177,948.87 /ton	72,176,390,226	84,894 (ton)	100,000,791,370	10,000,000,000
2	Ground granulated blast furnace slag	Hoang Son Fly Ash and Cement Joint Stock Company	Framework contract for supply of ground granulated blast furnace slag No. 02/2025/HDNT-XI/IS-LD	17,081.69 (ton)	852,406.00 /ton	14,517,512,556	29,329 (ton)	25,000,039,600	5,000,000,000
3	Gasoline oil and lubricants	Petrolime x Lam Dong	Sale and purchase contract No. 02/GAS-HDMB/2025	129.882 (kg)	24,906.58 /kg	3,234,916,640	321,200 (kg)	7,999,993,496	5,000,000,000
			Sale and purchase contract No. 10/HDMB/2025	2,180,000 (liter)	17,827.46 /liter	38,863,872,600	5,160,878 (liter)	91,999,997,872	
4	Concrete admixtures	Silkroad Vina Joint Stock Company	Economic contract No. 2504-01/HDKT/SRVN-LBMLD	851,000 (liter)	13,639.02 /liter	11,606,508,000	1,319,743 (liter)	18,000,001,172	2,000,000,000
Total:						140,399,800,022		243,000,823,510	20,000,000,000

(\*) The estimated transaction value for 2026 is calculated based on the average unit price of the first 9 months of 2025 multiplied by the estimated raw material purchase volume under the 2026 plan.

The Board of Directors commits to using the proceeds for the intended purposes, including repayment of bank loans, purchase of machinery and equipment, and procurement of input raw materials in accordance with the above capital utilization plan.

Article 2. In case the shares are not fully distributed and the amount of mobilized capital does not reach as expected. The BOD decides the plan to compensate the capital shortfall including but not limited to performing bank credit loan procedures and/or mobilizing other legal capital sources, using capital sources obtained from business activities; adjusting the capital use plan in accordance with legal regulations.

Article 3. Authorize the Chairman of the Board of Directors on behalf of the Board of Directors to sign related documents and direct the subsequent steps, ensuring compliance with current regulations.

Article 4. Members of the Board of Directors, Supervisory Board, Executive Board and related individuals are responsible for implementing this Resolution.

Article 5: This Resolution replaces Resolution of the Board of Directors No. 11/2025/NQ-HĐQT/LBM dated 30/9/2025.

This Resolution takes effect from the date of signing.

Nơi nhận/Distribute:

- Như Điều 4/as article 4;
- BP CBTT/Inf Dis Depr;
- Lưu/file.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

On behalf of the BOD

PHẠM VĂN CH/Chairman



Le Dinh Hien



19-12-2025  
SAO Y BAN CHINH



CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG

LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY - LBM

Địa chỉ/Add: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm

Điện thoại/Tel: 0263.3832511

Fax: 0263.3554065

Số/No.: 17/2025/NQ-HĐQT/LBM

Lâm Đồng, ngày/day 19 tháng/month 12 năm/year 2025

## NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**LÊ CAO QUANG**

**CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ngày 31/12/2020;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ngày 11/09/2025;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 về hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ/LBM ngày 28/09/2025;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 số 02/2025/BBH-ĐHĐCĐ/LBM ngày 28/09/2025;
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của HĐQT số 03/2025 ngày 19/12/2025.

## RESOLUTION

On the dossier for the additional share offering to existing shareholders

### BOARD OF DIRECTORS

**LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT STOCK COMPANY - LBM**

Pursuant to:

- The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its amendments and supplements;
- The Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its amendments and supplements;
- Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024, amending and supplementing a number of articles of the Law on Securities, the Law on Accounting, the Law on Independent Audit, the Law on State Budget, the Law on Management and Use of Public Assets, the Law on Tax Administration, the Law on Personal Income Tax, the Law on National Reserves, and the Law on Handling of Administrative Violations;
- Decree No. 155/2020/ND-CP of the Government dated December 31, 2020, detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;
- Decree No. 245/2025/ND-CP of the Government dated September 11, 2025, amending and supplementing a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31,

2020, of the Government on detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;

- Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, providing guidance on certain contents regarding securities offering, issuance, tender offer, share repurchase, registration of public companies, and delisting of public companies;

- Charter of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company;

- Resolution of the EGM 2025 No. 02/2025/NQ-DHDCĐ/LBM dated September 28, 2025;

- Minutes of the EGM 2025 No. 02/2025/BBH-DHDCĐ/LBM dated September 28, 2025;

- Minutes of Vote Counting of the Board of Directors No. 03/2025 dated 19/12/2025.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1:** Thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước, bao gồm như sau:

1. Giấy đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng;
2. Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu ra công chúng;
3. Tài liệu liên quan đến Quyết định của Đại hội đồng cổ đông
  - 3.1 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 số 02/2025/NQ-DHDCĐ/LBM ngày 28/09/2025;
  - 3.2 Tờ trình số 02 ngày 26/09/2025 trình Đại hội đồng cổ đông bất thường;
  - 3.3 Tờ trình số 03 ngày 26/09/2025 trình Đại hội đồng cổ đông bất thường;
  - 3.4 Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 số 02/2025/BBH-DHDCĐ/LBM ngày 28/09/2025.
4. Tài liệu liên quan đến Nghị Quyết của Hội đồng quản trị
  - 4.1 Nghị quyết HĐQT số 15/2025/NQ-HĐQT/LBM ngày 19/12/2025 về việc triển khai Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài; cam kết triển khai đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán;
  - 4.2 Nghị quyết HĐQT số 16/2025/NQ-HĐQT/LBM ngày 19/12/2025 về việc chi tiết phương án sử dụng vốn của đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;
  - 4.3 Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của HĐQT số 03/2025 ngày 19/12/2025.
5. Báo cáo tài chính
  - 5.1 Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023; Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán năm 2023; Giấy Ủy quyền của người Đại diện pháp luật của Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam cho Phó Tổng Giám đốc (Lục Thị Vân);
  - 5.2 Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024; Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán năm 2024; Giấy Ủy quyền của người Đại diện pháp luật của Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam cho Giám đốc (Phan Hoài Nam);
  - 5.3 Báo cáo tài chính hợp nhất đã được soát xét cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2025; Báo cáo tài chính riêng đã được soát xét cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2025; Giấy Ủy quyền của người Đại diện pháp luật của Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam cho Phó Tổng Giám đốc (Đặng Thị Hồng Loan);
  - 5.4 Báo cáo tài chính hợp nhất quý 3/2025 kết thúc ngày 30/09/2025; Báo cáo tài chính riêng quý 3/2025 kết thúc ngày 30/09/2025.
6. Văn bản cam kết
  - 6.1 Văn bản số 195/2025/CV-LBM ngày 30/9/2025 về việc cam kết sẽ triển khai

KHO C 30/09/2025  
ĐTL  
/NH

KHO C 30/09/2025  
ĐTL  
/NH

- thực hiện đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu mới chào bán sau khi kết thúc đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo đúng quy định hiện hành;
- 6.2 Văn bản số 196/2025/CV-LBM ngày 30/9/2025 về việc cam kết Công ty không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 15 của Luật Chứng khoán.
  7. Văn bản xác nhận tài khoản phong tỏa
    - 7.1 Văn bản số 01/BIDV.LĐ-KHDN ngày 29/9/2025 về việc xác nhận phong tỏa tài khoản của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV);
    - 7.2 Văn bản ủy quyền của Ngân hàng BIDV số 3863/QĐ-BIDV ngày 01/7/2024.
  8. Điều lệ của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng;
  9. Hợp đồng tư vấn Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng
    - 9.1 Hợp đồng tư vấn chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu số 110 - 2025/FPTS/FCF-HCM/LBM ngày 09/04/2025 ký giữa CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng và CTCP Chứng khoán FPT Chi nhánh TP Hồ Chí Minh;
    - 9.2 Quyết định số 183-2024/QĐ/FPTS-FHR ngày 31/12/2024 của Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán FPT;
    - 9.3 Văn bản ủy quyền số 198/2025/CV-LBM ngày 30/9/2025 của CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng cho CTCP Chứng khoán FPT - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh.
  10. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5800391633 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lâm Đồng cấp lần đầu ngày 28/05/2003, Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng cấp thay đổi lần thứ 18 ngày 26/9/2025;
  11. Công văn số 1229/UBCK-PTTT ngày 14/03/2022 của UBCKNN v/v hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của CTCP Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng; Công văn số 7636/UBCK-PTTT ngày 18/11/2025 của UBCKNN v/v báo cáo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của CTCP Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng;
  12. Tài liệu liên quan đến phương án sử dụng vốn.
    - 12.1. Hợp đồng tín dụng số 01/2025/590344/HĐTD ngày 24/09/2025; Văn bản xác nhận dư nợ; Văn bản ủy quyền của Ngân hàng BIDV số 891/QĐ-BIDV.LĐ ngày 01/7/2024;
    - 12.2. Hợp đồng nguyên tắc mua nguyên vật liệu với các nhà cung cấp.
      - Hợp đồng mua bán xi măng số HĐMB/2025-0101/TK-LBM-LĐ;
      - Hợp đồng nguyên tắc cung cấp xi hạt lò cao nghiên mịn số 02/2025/HĐNT/XI/HS-LĐ;
      - Hợp đồng mua bán khí dầu mỏ hóa lỏng (LP Gas) số 02/GAS-HĐMB/2025;
      - Hợp đồng mua bán các loại xăng dầu và dầu mỡ nhờn số 10/HĐMB/2025;
      - Hợp đồng kinh tế mua bán chất phụ gia bê tông số 2504-01/HĐKT/SR/VN-LBMLD.
    - 12.3. Tài liệu liên quan đến mua máy móc thiết bị.

Các bản báo giá mua 15 loại máy móc thiết bị, bao gồm: Xe bơm bê tông tự hành; Xe bơm bê tông; Xe Nâng hàng; Xe bồn trộn 10m<sup>3</sup>; Xe đầu kéo; Xe Xúc Lật bánh lốp; Xe máy đào bánh xích; Xe quản lý; Trạm trộn bê tông; Trạm Bê tông nhựa nóng; Xe tải <2.5t; Máy phát điện; Hệ xử lý bùn + tách đá cát; Trạm biến áp

400KVA; Trạm cân xe tải 100T.

**Điều 2:** Hội đồng quản trị giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời là Người đại diện pháp luật thực hiện ký các văn bản có liên quan và chỉ đạo thực hiện các bước tiếp theo, đảm bảo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3:** Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Điều 4:** Nghị quyết này thay thế cho Nghị quyết Hội đồng quản trị số 12/2025/NQ-HĐQT/LBM ngày 30/9/2025.

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày ký.

**IT IS HEREBY RESOLVED THAT:**

*Article 1: Approval of the dossier for registration of additional share offering to existing shareholders to be submitted to the State Securities Commission, including the following:*

1. Application for public offering of additional shares;
2. Prospectus for public share offering;
3. Documents related to the Resolution of the General Meeting of Shareholders
  - 3.1 Resolution of the EGM for 2025 No. 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ/LBM dated 28/09/2025;
  - 3.2 Submission No. 02 dated 26/09/2025 to the EGM;
  - 3.3 Submission No. 03 dated 26/09/2025 to the EGM;
  - 3.4 Minutes of the EGM for 2025 No. 02/2025/BBH-ĐHĐCĐ/LBM dated 28/09/2025.
4. Documents related to the Board of Directors' Resolution
  - 4.1 Board of Directors Resolution No. 15/2025/NQ-HĐQT/LBM dated 19/12/2025 on implementing the plan for offering shares to existing shareholders; plan to ensure the share offering complies with foreign ownership ratio regulations; commitment to implement the registration of additional listing of shares on the securities trading system;
  - 4.2 Board of Directors Resolution No. 16/2025/NQ-HĐQT/LBM dated 19/12/2025 on detailing the capital utilization plan for the rights issue to existing shareholders;
  - 4.3 Minutes of Vote Counting of the Board of Directors No. 03/2025 dated 19/12/2025.
5. Financial Statements
  - 5.1 Consolidated audited financial statements for 2023; Separate audited financial statements for 2023; Authorization letter from the legal representative of RSM Vietnam Auditing & Consulting Company Limited to the Deputy General Director (Luc Thi Van);
  - 5.2 Consolidated audited financial statements for 2024; Separate audited financial statements for 2024; Authorization letter from the legal representative of RSM Vietnam Auditing & Consulting Company Limited to the Director (Phan Hoai Nam);
  - 5.3 Consolidated reviewed financial statements for the 6-month accounting period ending 30/06/2025; Separate reviewed financial statements for the 6-month accounting period ending 30/06/2025; Authorization letter from the legal representative of RSM Vietnam Auditing & Consulting Company Limited to the Deputy General Director (Dang Thi Hong Loan);
  - 5.4 Consolidated financial statements for the third quarter of 2025 ended September 30, 2025; Separate financial statements for the third quarter of 2025 ended September 30, 2025.
6. Commitment Documents
  - 6.1 Document No.195/2025/CV-LBM dated 30/9/2025 committing to implement the supplementary securities listing registration for the entire number of newly offered

T  
I  
A  
T  
S  
A  
Y  
D  
O  
N  
M

shares after the completion of the additional public share offering to existing shareholders in accordance with current regulations;

6.2 Document No.196/2025/CV-LBM dated 30/9/2025 committing that the Company is not under criminal prosecution or has not been convicted of any crimes infringing upon economic management order and has not had the conviction expunged as stipulated in Point e Clause 1 Article 15 of the Securities Law.

7. Confirmation of Blocked Account

7.1. Document No.01/BIDV.LĐ-KHDN dated 29/9/2025 confirming the blocking of account from Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV);

7.2. Authorization document from BIDV No.3863/QĐ-BIDV dated 01/7/2024.

8. Charter of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company;

9. Consulting Contract for additional public share offering

9.1. Consulting contract for offering additional shares to existing shareholders No. 110 - 2025/FPTS/FCF-HCM/LBM dated 09/04/2025 signed between Lam Dong Minerals and Building Materials Joint stock Company and FPT Securities Joint Stock Company Ho Chi Minh City Branch;

9.2. Decision No. 183-2024/QĐ/FPTS-FHR dated 31/12/2024 of the General Director of FPT Securities Joint Stock Company;

9.3. Authorization document from LBM to FPTS No.198/2025/CV-LBM dated 30/9/2025.

10. Business Registration Certificate No. 5800391633 issued by the Department of Planning and Investment of Lam Dong Province for the first time on 28/05/2003, changed for the 18th time by the Department of Finance of Lam Dong Province on 26/9/2025;

11. Official Letter No. 1229/UBCK-PTTT dated 14/03/2022 from SSC regarding the dossier for notifying the maximum foreign ownership ratio of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint stock Company; Official Letter No. 7636/UBCK-PTTT dated November 18, 2025 of the SSC regarding the report on the maximum foreign ownership ratio of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint Stock Company;

12. Documents related to the capital utilization plan.

12.1. Credit contract No. 01/2025/590344/HĐTD dated 24/09/2025; Loan balance confirmation document; Authorization document from BIDV Bank No. 891/QĐ-BIDV.LĐ dated 01/7/2024.

12.2. Framework contracts for purchasing materials with suppliers.

- Cement sale and purchase contract No. HĐMB/2025-0101/TK-LBM-LĐ;

- Framework contract for the supply of ground granulated blast furnace slag No. 02/2025/HĐNT/XI/HS-LĐ;

- Liquefied Petroleum Gas (LP Gas) sale and purchase contract No. 02/GAS-HĐMB/2025;

- Sale and purchase contract for petroleum products and lubricating oils No. 10/HĐMB/2025;

- Economic contract for the sale and purchase of concrete admixtures No. 2504-01/HĐKT/SRVN-LBMLD.

12.3. Documents related to purchasing machinery and equipment.

Quotations for the purchase of 15 types of machinery and equipment, including: self-propelled concrete pump truck; concrete pump truck; forklift; 10m<sup>3</sup> concrete mixer truck; tractor head; wheel loader; crawler excavator; management vehicle; concrete batching plant; hot-mix asphalt plant; light truck under 2.5 tons; generator; sludge treatment and sand-gravel separation system; 400 kVA transformer substation; and 100-ton truck weighbridge.

11/01/2025  
VA  
30/9/2025

VA  
30/9/2025

*Article 2: The Board of Directors assigns the Chairman of the Board of Directors, who is also the legal representative, to sign related documents and direct the subsequent steps, ensuring compliance with current regulations.*

*Article 3: Members of the Board of Directors, Board of Supervisors, Executive Board and related individuals are responsible for implementing this Resolution.*

*Article 4: This Resolution replaces Resolution of the Board of Directors No. 12/2025/NQ-HDQT/LBM dated September 30, 2025.*

*This Resolution takes effect from the date of signing.*

*Nơi nhận/Distribute:*

- Như Điều 3/as article 3;
- BP CBTT/Inf Dis Dept;
- Lưu/file.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*On behalf of the BOD*

*TRU HUY CH/Chairman*



**Lê Đình Hiền**





## PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng – LBM là cơ sở pháp lý cho toàn bộ hoạt động của Công ty.

Điều lệ này được sửa đổi, bổ sung theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019; Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ; Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính; Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông Công ty LBM thông qua ngày 28 tháng 9 năm 2025 về việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty.

## Chương I

### ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

#### Điều 1. Giải thích thuật ngữ (4 LBN, KIS-46-D4 LCK)

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a. *Vốn điều lệ* là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập công ty cổ phần và theo quy định tại Điều 6 Điều lệ này;

b. *Vốn có quyền biểu quyết* là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c. *Luật Doanh nghiệp* là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

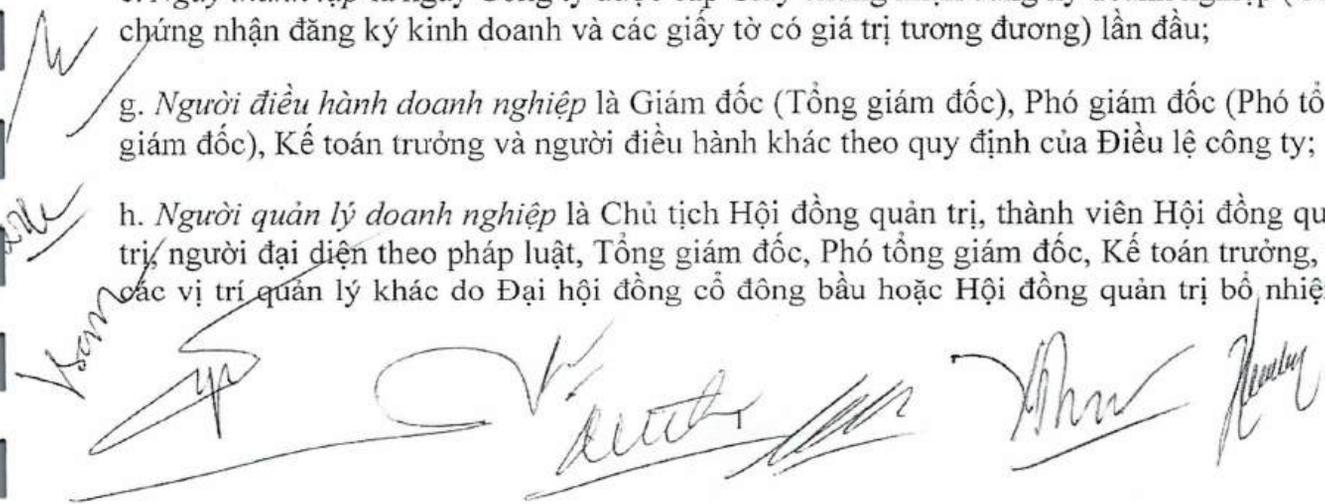
d. *Luật Chứng khoán* là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

đ. *Việt Nam* là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

e. *Ngày thành lập* là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;

g. *Người điều hành doanh nghiệp* là Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó giám đốc (Phó tổng giám đốc), Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty;

h. *Người quản lý doanh nghiệp* là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm;

*Sam*  


Kiểm soát viên; thư ký công ty, người phụ trách quản trị công ty, người được ủy quyền công bố thông tin;

i. *Người có liên quan* là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 23 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;

k. *Cổ đông* là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần;

l. *Cổ đông sáng lập* là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần;

m. *Cổ đông lớn* là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;

n. *Thời hạn hoạt động* là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua;

o. *Sở giao dịch chứng khoán* là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con.

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (Chương, Mục, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

## Chương II

### TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

**Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty** (k2- 014, 37-42 LDN)

1. Tên Công ty

- Tên tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

- Tên tiếng Anh: **LAM DONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT-STOCK COMPANY**

- Tên thương hiệu Công ty: **LBM**

- Tên Công ty viết tắt: **Công ty CP Khoáng sản và VLXD Lâm Đồng**

2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

*(Handwritten signatures and initials)*

3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

- Địa chỉ trụ sở chính: 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
- Điện thoại: (0263) 3832511 – 3828127 - 3554022
- Fax: (0263) 3554065 - 3830142
- E-mail: lbm@lbm-vn.vn
- Website: www.lbm-vn.vn

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn quy định tại Điều 54 hoặc gia hạn hoạt động theo quy định tại Điều 55 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là 50 năm kể từ ngày thành lập.

**Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty** (12,13, 62-024 L/DN)

1. Công ty có 03 người đại diện theo pháp luật, bao gồm:

- a. Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- b. Tổng giám đốc;
- c. Phó Tổng giám đốc.

2. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật.

- a. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;
- b. Trung thành với lợi ích của Công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- c. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của Luật này.

3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản 2 Điều này.

### Chương III

## MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty (7.LDN, Luật DT 2020)

#### 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
2	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
3	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
4	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
5	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
6	Xây dựng nhà để ở	4101
7	Xây dựng nhà không để ở	4102
8	Phá dỡ	4311
9	Chuẩn bị mặt bằng, Trừ dịch vụ nổ mìn.	4312
10	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
11	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
12	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
14	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
15	Bốc xếp hàng hóa. Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không, cảng biển	5224
16	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
17	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng QSDĐ gắn với hạ tầng.	6810
18	Cho thuê xe có động cơ	7710
19	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
20	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
21	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (loại trừ chế biến gỗ tròn, gỗ rừng tự nhiên)	1610
22	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
23	Sản xuất đồ gỗ xây dựng Chi tiết: Sản xuất đồ gỗ chủ yếu dùng trong ngành xây dựng.	1622
24	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ.	3100

*(Handwritten signatures and marks)*

25	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự.	4649
26	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh.	4759
27	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Khai thác đất san lấp, vật liệu san lấp.	0899
28	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. (Trừ dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá).	7120
29	Hoạt động chuyên môn khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Đánh giá chứng nhận sản phẩm hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; Chứng nhận hệ thống quản lý phù hợp tiêu chuẩn, giám định thương mại; Kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. (Trừ dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá).	7490

*Handwritten mark*

*Handwritten mark*

*Handwritten signature*

*Handwritten signature*

*Handwritten signature*

*Red stamp*

*Red stamp*

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty là: Phát triển ổn định và bền vững, sử dụng có hiệu quả vốn và tài sản của Công ty, mang lại lợi ích tối đa cho Công ty và cổ đông.

#### **Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty** (8.LDN)

1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành nghề của Công ty đã được công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.

2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### **Chương IV**

#### **VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP**

#### **Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần** (111, 112.LDN, K2-D13.LCK)

1. Vốn điều lệ của Công ty là 400.000.000.000 đồng (bằng chữ: Bốn trăm tỷ đồng)

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 40.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

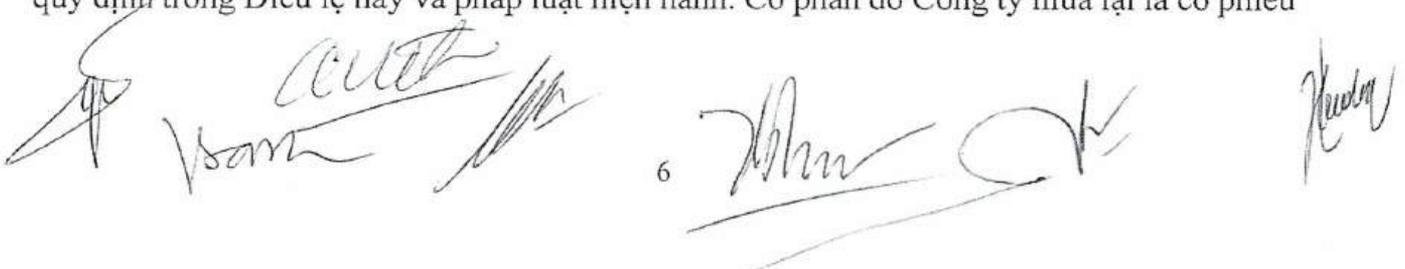
2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi (nếu có). Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.

4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác hoặc cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá.

6. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Công ty mua lại là cổ phiếu



quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với Luật chứng khoán, văn bản hướng dẫn liên quan và quy định của Điều lệ này.

7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.

### **Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu** (121, 122 LDN)

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của Công ty. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc (thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

- a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
- b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

### **Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác** (111 LDN)

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện phát hành quy định khác.

### **Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần** (K3-D120, 127 LDN)

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ và pháp luật có quy định khác, cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

*Handwritten signatures and initials:*  
DTM  
W...  
7  
[Several other illegible signatures]



## Điều 10. Thu hồi cổ phần (K3-D112, 113 LDN)

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ.
2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là 07 ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.
3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.
4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.
5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.
6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cập trong việc gửi thông báo.

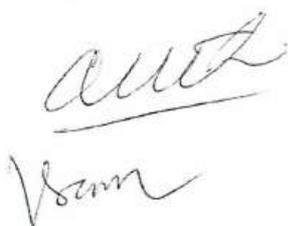
## Chương V

### CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

#### Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát (K1-D137 LDN)

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
3. Tổng giám đốc.









## Chương VI

### CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

#### Điều 12. Quyền của cổ đông (114, 115, 117, 118, 120, 122, 127, 132, 140, 166 L.DN)

1. Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.

2. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

a. Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc bỏ phiếu từ xa. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;

b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c. Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty;

d. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình (đã được thanh toán đầy đủ) cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;

đ. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;

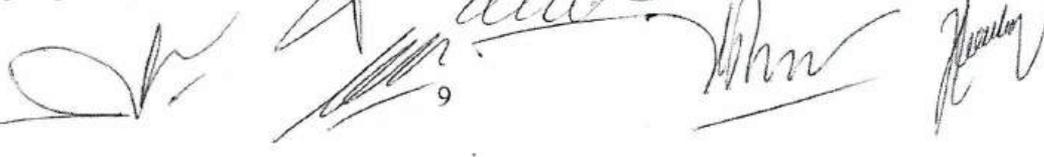
e. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

g. Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty sau khi Công ty đã thanh toán các khoản nợ (bao gồm cả nghĩa vụ nợ đối với nhà nước, thuế, phí) và thanh toán cho các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật;

h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;

i. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;

k. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;



l. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

m. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

b. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;

c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

d. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;

đ. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được



10 



quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

c. Quyền khác theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty.

### **Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông** (119 LDN)

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.
2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.
3. Tuân thủ Điều lệ công ty và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
4. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
5. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.
6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:
  - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
  - b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
  - c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
  - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
  - đ. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện thông qua thư, fax, hình thức điện tử.
7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:
  - a. Vi phạm pháp luật;

b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.

8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 14. Đại hội đồng cổ đông** (KI-115, 139, 140 LDN)

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

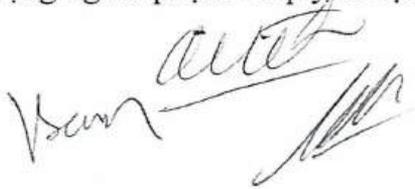
3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Khi ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 165 Luật doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;



  
12



đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

#### 4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

d. Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

#### **Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông** (138, 167 L.DN, k4-293 ND155)

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;

b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;

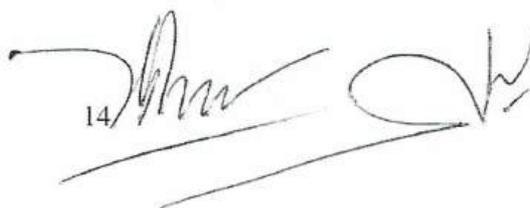
c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

đ. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;

- e. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- i. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- k. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- l. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- m. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- n. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.
2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:
- a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
- c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
- d. Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;
- đ. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;
- e. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
- g. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- h. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- i. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- k. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;



  
14



l. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;

m. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;

n. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;

o. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;

p. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

q. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

r. Hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;

s. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

t. Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;

u. Hợp đồng Công ty ký kết, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó;

ur. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:

a. Thông qua các hợp đồng quy định tại khoản 2 Điều này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;

b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện tương ứng với tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua giao dịch khớp lệnh trên Sở giao dịch chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật.

4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông** (14-14, 144 LSN)

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực trừ khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

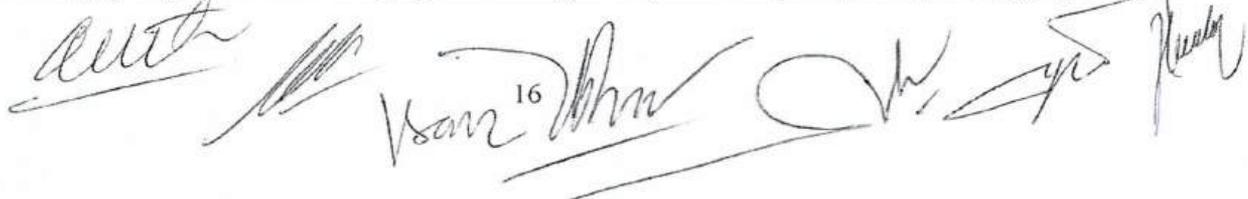
c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

### Điều 17. Thay đổi các quyền (k5-148)

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc





vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, 20 và 21 Điều lệ này.

4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

**Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông**  
(141-143, K2-152 LDN)

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;

b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;

đ. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

e. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

g. Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng

cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- c. Phiếu biểu quyết;
- d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký của từng cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;
- b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 05% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này;
- c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

**Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông** (145 LDN)

  
18

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp. Đại hội có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

**Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông** (144, 146, 147, 153-273 ND155 LDN)

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

b. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

19

a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b. Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

The bottom of the page features several handwritten signatures and initials in black ink. On the left, there is a large, stylized signature. To its right, the name 'Linh' is written in a cursive script, with 'Van' written below it. Further right, there is another large signature, followed by a smaller signature and the number '20'. On the far right, there is a signature that appears to be 'Kien'.

a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ thông tin hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

#### **Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua** (148, 152 LDN)

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

Handwritten signatures and initials are present at the bottom of the page, including a large signature on the left, a signature with '21' below it in the center, and two signatures on the right.

đ. Tổ chức lại, giải thể Công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

**Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông** (k2-147, 149 LDN)

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

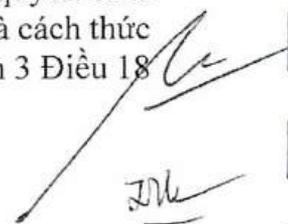
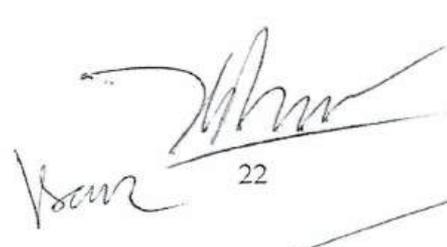
1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp:

- a. Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;
- b. Định hướng phát triển công ty;
- c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định;
- f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g. Tổ chức lại, giải thể công ty.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích lấy ý kiến;



63  
4/10  
4YD  
5/1  
LAV

c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

đ. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

e. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

a. Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b. Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;

c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

d. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

e. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông** (150, 152 LDN)

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;

d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;

đ. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;

e. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

24



g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i. Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

#### **Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông** (k2-115, k2-152, 151 LDN)

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này.

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng 60 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.

## Chương VII

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

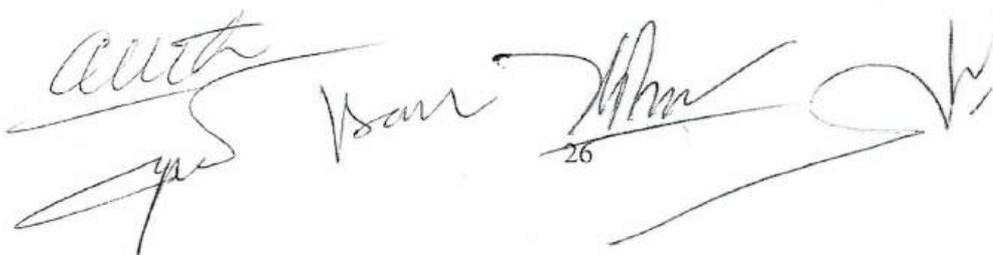
#### Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị (115, 155-LDN)

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b. Trình độ chuyên môn;
- c. Quá trình công tác;
- d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị và quản lý của công ty khác);
- đ. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- e. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
- g. Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng cử viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ:

- 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử một (01) ứng cử viên;
- 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
- 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
- 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
- 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
- 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
- 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
- 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên.



26

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

### **Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị** (154/160/LĐN, 276/ND155)

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập tối thiểu hai (02) thành viên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp bao gồm:

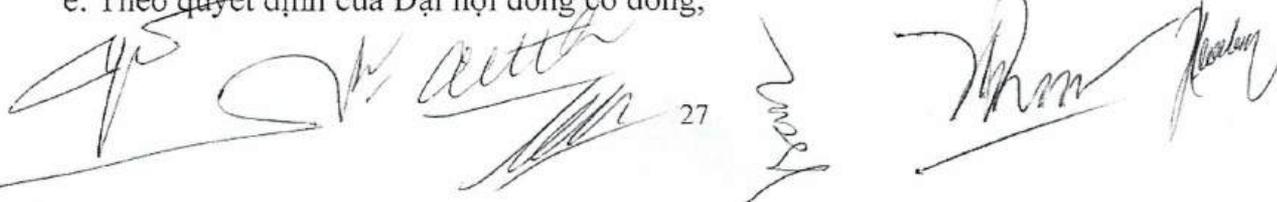
a. Không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;

b. Có đơn từ chức gửi đến trụ sở chính của Công ty và được chấp thuận. Tuy nhiên, các giao dịch phải theo công bố của Công ty và phải chịu trách nhiệm vật chất với các quyết định trước đó;

c. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;

d. Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

e. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;



f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;

g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty.

**Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị** (k2-138, 153, k1,3-167 LDN)

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

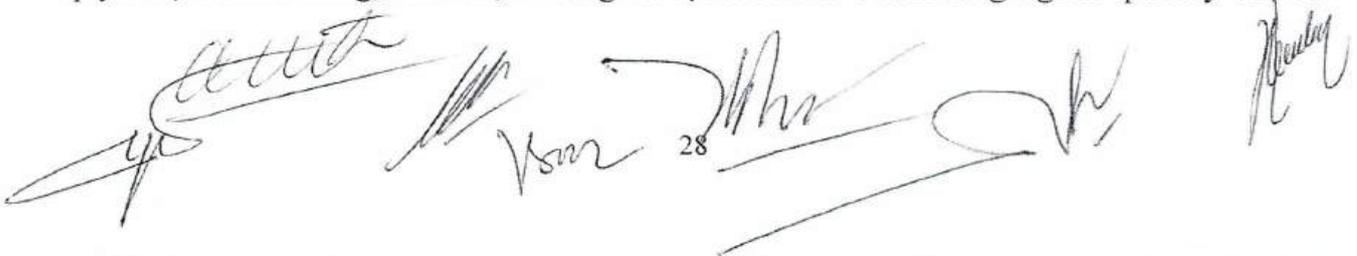
đ. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử



28

người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của công ty;

s. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với người điều hành đó;

t. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

4. Trừ khi pháp luật và Điều lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới và người quản lý điều hành khác đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty.

### **Điều 28. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị** (163 LDN)

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng tiền lương, thù lao công việc và thưởng. Tiền lương, thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức tiền lương, thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức tiền lương, thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức tiền lương, thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông.

3. Tiền lương, thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

#### **Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị** (136LDN)

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;

c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;



đ. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

e. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

### **Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị** (157, 158 LDN)

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

b. Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;

c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

d. Trường hợp khác (nếu có).

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không

triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác, bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;

c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

đ. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác.

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.



11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành (trên 50%); trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

13. Biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày họp. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng Anh. Biên bản phải có chữ ký của chủ tọa, tất cả thành viên Hội đồng quản trị dự họp và người ghi biên bản.

### **Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị** (ĐK 2-155)

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

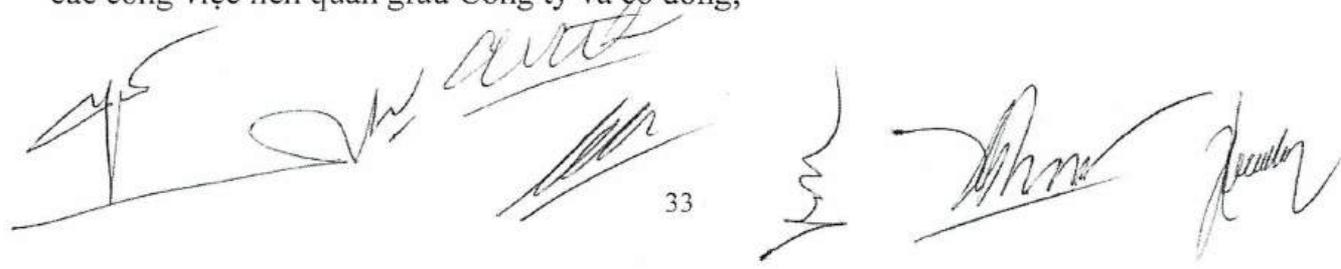
### **Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty** (kS-156, 281 NĐ 155)

1. Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;



- b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d. Tham dự các cuộc họp;
- đ. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- e. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
- g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
- h. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- i. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- k. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

## Chương VIII

### TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

#### Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý <sup>(k2-133)</sup>

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. Công ty có Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

#### Điều 34. Người điều hành Công ty <sup>(163)</sup>

1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.
2. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành khác của



doanh nghiệp phải có trách nhiệm để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

3. Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

**Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc và nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng giám đốc** (17.162.LDN)

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc.

2. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;

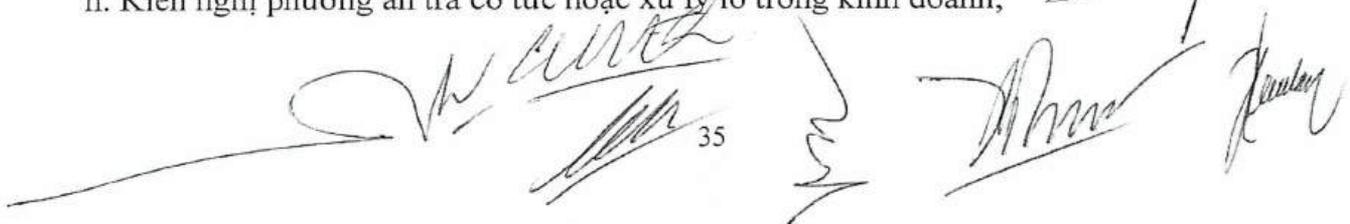
d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

đ. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

e. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý khác thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;

g. Tuyển dụng lao động;

h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

The bottom of the page contains several handwritten signatures and initials in black ink. On the left, there are two large, stylized signatures. In the center, there are several smaller signatures and initials, including one that appears to be '35'. On the right, there are more signatures, some of which are more formal and legible than others. The signatures are scattered across the bottom half of the page, overlapping the text of the previous block.

i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

6. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật DN;

b. Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ;

c. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của công ty.

## Chương IX

### BAN KIỂM SOÁT

Công ty hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, Công ty thành lập Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và theo quy định tại Điều 36 đến Điều 41 Điều lệ này.

#### **Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)** (115 LDN, 285 ND 155)

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban kiểm soát được công bố bao gồm:

a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b. Trình độ chuyên môn;

c. Quá trình công tác;

d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Ban kiểm soát và quản lý của công ty khác);



36

